



CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KS

Tháng 5/2021

MỤC LỤC

PHẦN A - CÁC VẤN ĐỀ CHUNG	1
A1. Giải thích từ ngữ	1
A2. Chúng tôi mở tài khoản nào cho Quý khách?	2
A3. KSS cung cấp dịch vụ nào cho Quý khách?	2
A4. KSS nhận Lệnh của Quý khách bằng cách nào?	3
A5. Các yêu cầu và quy định chung đối với Lệnh.....	3
A6. Quý khách có quyền và nghĩa vụ gì?	4
A7. Chúng tôi có quyền và nghĩa vụ gì?	5
A8. Quý khách và chúng tôi sẽ liên lạc với nhau như thế nào?	6
A9. Hợp đồng mở TKCK được sửa đổi như thế nào?	6
A10. Quý khách và chúng tôi có trách nhiệm gì với nhau?	7
A11. Hiệu lực, chấm dứt và thanh lý	8
A12. Bảo mật và sử dụng thông tin	9
A13. Luật điều chỉnh	10
A14. Giải quyết tranh chấp.....	10
PHẦN B – ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN.....	10
B1. Phạm vi áp dụng	10
B2. Giải thích từ ngữ	10
B3. Dịch vụ này được cung cấp như thế nào?	10
B4. Quý khách có quyền và nghĩa vụ gì?	10
B5. KSS có quyền và nghĩa vụ gì?	11
B6. Các vấn đề khác	11
PHẦN C – GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ.....	11
C1. Phạm vi áp dụng	11
C2. Quan hệ với các hợp đồng/thỏa thuận khác	11
C3. Giải thích từ ngữ	11
C4. Hệ thống giao dịch điện tử	12
C5. Nhận và gửi thông tin.....	13
C6. Giao kết, chuyển giao và thực hiện hợp đồng điện tử	14
C7. Đặt lệnh điện tử và gửi chấp thuận điện tử	14
C8. Quy định về xác thực.....	15
C9. Quyền và nghĩa vụ của các bên.....	15
C10. Công bố rủi ro	17
PHẦN D – GIAO DỊCH KÝ QUỸ	18
D1. Giải thích từ ngữ	18

D2.	Điều kiện sử dụng dịch vụ ký quỹ	19
D3.	Cho vay theo giao dịch ký quỹ	20
D4.	Dư nợ và lãi suất	21
D5.	Thu hồi nợ vay	22
D6.	Xử lý vi phạm tỷ lệ trên TKKQ	23
D7.	Bổ sung tài sản bảo đảm	23
D8.	Biện pháp bảo đảm.....	24
D9.	Quyền, nghĩa vụ và cam kết của Khách hàng	26
D10.	Quyền và nghĩa vụ của KSS	28
PHẦN E – GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH	29	
E1.	Giải thích từ ngữ	29
E2.	Mở tài khoản giao dịch phái sinh.....	30
E3.	Giao dịch chứng khoán phái sinh.....	31
E4.	Ký quỹ, quản lý và xử lý ký quỹ trong giao dịch chứng khoán phái sinh.....	31
E5.	Thanh toán	33
E6.	Thanh toán hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.....	34
E7.	Xử lý vi phạm vị thế	35
E8.	Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng	35
E9.	Quyền và nghĩa vụ của KSS	36
E10.	Các quy định khác	37

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN này (sau đây gọi là “**Bộ T&C**”) áp dụng chung cho mọi giao dịch và dịch vụ chứng khoán được đề cập trong Bộ T&C và cho mọi hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán giữa Công ty cổ phần Chứng khoán KS và khách hàng được nêu trong quy định về hiệu lực tại Phần A dưới đây. Bộ T&C này gồm:

- Phần A “**CÁC VẤN ĐỀ CHUNG**”: Phần này đề cập đến các vấn đề cơ bản nhất và áp dụng chung cho toàn bộ dịch vụ chứng khoán và dịch vụ có liên quan do KSS cung cấp cho khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại KSS;
- Phần B “**ƯNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN**”: Phần này đề cập đến các vấn đề cơ bản nhất và áp dụng chung cho toàn bộ dịch vụ chứng khoán và dịch vụ có liên quan do KSS cung cấp cho khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại KSS;
- Phần C “**GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**”: Phần này điều chỉnh việc sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử tại KSS để thực hiện các giao dịch/thao tác bởi khách hàng trên tài khoản giao dịch chứng khoán và tài khoản khác mở tại KSS;
- Phần D “**GIAO DỊCH KÝ QUỸ**”: Phần này điều chỉnh giao dịch ký quỹ của khách hàng tại KSS (chỉ áp dụng khi khách hàng có tài khoản giao dịch ký quỹ); và
- Phần E “**GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH**”: Phần này điều chỉnh giao dịch chứng khoán phái sinh của khách hàng tại KSS (chỉ áp dụng khi khách hàng có tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh).

PHẦN A - CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

A1. Giải thích từ ngữ

Trong Bộ T&C này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1.1 **Khách hàng**: Chủ tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại KSS.
- 1.2 **KSS**: Công ty cổ phần Chứng khoán KS (gồm cả sau khi được đổi tên hoặc doanh nghiệp kế thừa).
- 1.3 **TKCK**: Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại KSS và các tài khoản, tiểu khoản khác được KSS mở dưới tên Khách hàng gắn với tài khoản giao dịch chứng khoán đó nhằm cung cấp dịch vụ được phép cho Khách hàng (gồm cả tài khoản lưu ký, tài khoản giao dịch phái sinh (nếu Khách hàng đề nghị mở), tài khoản giao dịch ký quỹ (nếu Khách hàng đề nghị mở), tài khoản/tiểu khoản trong tài khoản chuyên dụng của KSS mở để quản lý tài sản của Khách hàng).
- 1.4 **Lệnh**: Lệnh, chỉ thị, chỉ dẫn, chỉ định, thông báo, thông điệp hoặc tương đương do Khách hàng lập/gửi/xác nhận (gồm cả lệnh mua, lệnh bán, lệnh chuyển tiền hay lệnh thanh toán) để yêu cầu KSS thực hiện một công việc/dịch vụ liên quan đến TKCK.
- 1.5 **Ngày giao dịch**: Ngày theo lịch (không bao gồm thứ Bảy, Chủ nhật và ngày nghỉ lễ theo luật, tính cả nghỉ bù) mà vào ngày đó VSD, SGDCK và ngân hàng thương mại tại Việt Nam mở cửa để hoạt động bình thường.
- 1.6 **Số điện thoại**: Số điện thoại cố định, di động hoặc cả hai được Khách hàng đăng ký gắn với TKCK và được lưu trong hệ thống của KSS, dùng làm số điện thoại gọi đến/nhận cuộc gọi hoặc gửi/nhận thông điệp/thông tin liên quan đến TKCK theo Bộ T&C này.
- 1.7 **Thư điện tử**: Thư điện tử được Khách hàng đăng ký gắn với TKCK, dùng làm địa chỉ cho Khách hàng gửi/nhận thông điệp/thông tin liên quan đến TKCK theo Bộ T&C này.
- 1.8 **VSD**: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc tổ chức kế thừa.
- 1.9 **SGDCK**: Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam.

Các từ ngữ được sử dụng riêng cho một phần của Bộ T&C sẽ được giải thích tại phần đó.

A2. Chúng tôi mở tài khoản nào cho Quý khách?

- 2.1 Theo đề nghị của Khách hàng, KSS sẽ mở tài khoản giao dịch chứng khoán và tài khoản lưu ký chứng khoán dưới tên Khách hàng.
- 2.2 Bằng Hợp đồng mở TKCK, Khách hàng chọn phương thức quản lý tiền trong tài khoản chuyên dụng của KSS trong số các phương án do KSS đề xuất. Nhằm quản lý tiền của Khách hàng, KSS sẽ mở tài khoản dưới tên Khách hàng trong tài khoản chuyên dụng của KSS mở tại ngân hàng thương mại. Việc thay đổi phương thức quản lý tiền sẽ theo thỏa thuận của các bên hoặc theo quy định được KSS ban hành/áp dụng trong từng thời kỳ.
- 2.3 Nếu Khách hàng có đề nghị và đã đăng ký, KSS sẽ mở tài khoản giao dịch ký quỹ/tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh cho Khách hàng. KSS cũng sẽ mở các tài khoản/tiểu khoản hỗ trợ giao dịch chứng khoán trên tài khoản đó phù hợp với nghiệp vụ/chính sách của KSS và quy định của pháp luật có liên quan.
- 2.4 Tại từng thời điểm trong thời hạn Hợp đồng mở TKCK, KSS cũng có thể mở tài khoản/tiểu khoản khác cho Khách hàng nhằm cung cấp dịch vụ/sản phẩm được phép theo yêu cầu của Khách hàng.
- 2.5 Các tài khoản và tiểu khoản này đều gắn với tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng tại KSS.

A3. KSS cung cấp dịch vụ nào cho Quý khách?

- 3.1 KSS sẽ cung cấp các dịch vụ sau trên TKCK cho Khách hàng:
 - (a) Thực hiện giao dịch mua, bán và giao dịch khác đối với chứng khoán và tài sản tài chính được phép;
 - (b) Tham gia vào việc thanh toán tiền và bù trừ chứng khoán do Khách hàng giao dịch;
 - (c) Nhận tiền Khách hàng nộp/chuyển để giao dịch chứng khoán và cho các mục đích đầu tư và thanh toán được phép khác; nhận tiền của tổ chức/cá nhân khác chuyển hoặc thanh toán cho Khách hàng; quản lý nguồn tiền của Khách hàng và thực hiện Lệnh/yêu cầu sử dụng tiền của Khách hàng (gồm cả thanh toán giao dịch chứng khoán, rút tiền, thanh toán cho giao dịch và mục đích khác và chuyển tiền đến tài khoản khác);
 - (d) Quản lý chứng khoán và tài sản được phép khác của Khách hàng;
 - (e) Hỗ trợ Khách hàng thực hiện quyền của người sở hữu chứng khoán;
 - (f) Dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán theo quy định tại Phần B dưới đây;
 - (g) Dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến theo quy định tại Phần C dưới đây;
 - (h) Dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định tại Phần D dưới đây (từ khi Khách hàng mở tài khoản giao dịch phái sinh);
 - (i) Các dịch vụ giao dịch khác gắn với từng loại tài khoản/tiểu khoản phù hợp với nghiệp vụ được phép của KSS; và
 - (j) Các dịch vụ khác phù hợp với quy định của pháp luật được KSS cung cấp trong từng thời kỳ và được công bố trên website của KSS.
- 3.2 Tại từng thời điểm trong khi Khách hàng vẫn duy trì TKCK, Khách hàng có thể đưa ra yêu cầu đăng ký thêm/sửa đổi/hủy tiện ích, dịch vụ liên quan đến TKCK và việc sử dụng dịch vụ của Khách hàng. Các yêu cầu này cần được lập thành văn bản theo quy định được KSS ban hành/áp dụng trong từng thời kỳ. KSS có quyền chấp thuận hoặc từ chối các yêu cầu này của Khách hàng mà không cần giải thích lý do tùy theo quy định và khả năng đáp ứng dịch vụ của KSS trong từng thời kỳ.

A4. KSS nhận Lệnh của Quý khách bằng cách nào?

- 4.1** KSS nhận Lệnh của Khách hàng theo các cách thức sau:
- (a) Nhận trực tiếp tại quầy giao dịch (là địa điểm giao dịch được phép của KSS);
 - (b) Nhận qua điện thoại; và
 - (c) Nhận qua Hệ thống giao dịch điện tử theo quy định tại Phần C “**GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**” của Bộ T&C này.

4.2 KSS có thể nhận Lệnh của Khách hàng qua cách thức khác phù hợp với quy định của pháp luật theo chính sách/quy tắc do KSS ban hành trong từng thời kỳ.

4.3 Nếu hợp đồng/thỏa thuận/tài liệu mà cả KSS và Khách hàng là một bên có chứa đựng Lệnh thì bằng việc ký hợp đồng/thỏa thuận/tài liệu đó, Khách hàng được coi là lập và gửi Lệnh cho KSS và KSS được coi là nhận Lệnh của Khách hàng. Tương tự, nếu có văn bản do Khách hàng ký có chứa Lệnh được gửi đến KSS liên quan đến giao dịch của Khách hàng và bên thứ ba và KSS chấp thuận việc đó thì bằng việc gửi văn bản, Khách hàng được coi là lập và gửi Lệnh cho KSS.

A5. Các yêu cầu và quy định chung đối với Lệnh

- 5.1** Khách hàng chỉ lập và gửi Lệnh theo mẫu do KSS cung cấp hoặc đồng ý và theo phương thức áp dụng cho loại Lệnh đó quy định trong Hợp đồng mở TKCK.
- 5.2** Lệnh của Khách hàng phải có đủ thông tin bắt buộc theo quy định của pháp luật và KSS.
- 5.3** Khách hàng là pháp nhân có trách nhiệm tuân thủ quy định nội bộ của mình khi lập và gửi Lệnh (cả về nội dung và thủ tục). Khi nhận được Lệnh của Khách hàng, KSS được mặc nhiên coi rằng Khách hàng đã tuân thủ quy định nội bộ của mình.
- 5.4** Nếu nhận được Lệnh và tin tưởng trên tinh thần thiện chí Lệnh đó là thật và được ký bởi chính Khách hàng (hoặc người được Khách hàng ủy quyền đã đăng ký với KSS) thì KSS có quyền thực hiện Lệnh đó. Nếu KSS không thể xác minh được chữ ký trên Lệnh của Khách hàng so với chữ ký mẫu của Khách hàng sau khi đã thực hiện mọi thủ tục xác minh hợp lý thì KSS có quyền không thực hiện Lệnh. Nếu KSS có lý do hợp lý để nghi ngờ chữ ký trên Lệnh không phải là chữ ký Khách hàng (hoặc người được Khách hàng ủy quyền đã đăng ký với KSS) thì KSS có quyền trì hoãn thực hiện Lệnh cho đến khi đã thực hiện xong việc xác thực cần thiết.
- 5.5** Nếu nhận được Lệnh của Khách hàng mà người ký Lệnh không phải là người đại diện đã đăng ký với KSS thì KSS có quyền yêu cầu Khách hàng đăng ký người đại diện bổ sung trước khi thực hiện Lệnh.
- 5.6** Nếu KSS nhận được hai hay nhiều Lệnh từ Khách hàng (theo cùng phương thức hoặc theo phương thức khác nhau) có nội dung mâu thuẫn nhau thì KSS được từ chối thực hiện Lệnh đến sau nếu đã thực hiện xong Lệnh đến trước hoặc chỉ thực hiện được một phần nhưng việc thực hiện Lệnh đến sau, theo đánh giá hợp lý của KSS, là không phù hợp, không thể thực hiện được hoặc sẽ gây hoặc có nguy cơ gây thiệt hại cho KSS hoặc việc hủy Lệnh đến trước là không thể thực hiện được trên thực tế.
- 5.7** KSS chỉ thực hiện Lệnh của Khách hàng sau khi Khách hàng đã đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật để Lệnh có thể được thực hiện, kể cả có đủ tiền hoặc chứng khoán theo yêu cầu trên TKCK cho Lệnh mua hoặc bán tương ứng.
- 5.8** KSS được từ chối thực hiện Lệnh nếu Lệnh đó được gửi đến khi đã quá khung thời gian thực hiện (xác định theo quy định của pháp luật hay quy chế của Sở giao dịch chứng khoán, VSD hoặc KSS) hoặc sau thời điểm chốt sổ (cut-off time) (xác định theo chính sách được KSS áp dụng trong từng thời kỳ và được công bố trên website của KSS).
- 5.9** Việc lập, gửi và thực hiện Lệnh của Khách hàng phải tuân thủ chính sách, quy định và quy chế do KSS áp dụng trong từng thời kỳ, và được công bố trên website của KSS.

A6. Quý khách có quyền và nghĩa vụ gì?

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các phần khác của Bộ T&C và pháp luật, Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

Quyền:

- 6.1 Khách hàng là chủ sở hữu hợp pháp với toàn bộ số tiền, chứng khoán và tài sản khác trên TKCK, được thực hiện các quyền hợp pháp của người sở hữu theo quy định của pháp luật.
- 6.2 Khách hàng được hưởng mức lãi suất theo quy định của KSS công bố trong từng thời kỳ đối với số dư tiền có trên TKCK.
- 6.3 Phụ thuộc vào Đoạn 7.2 của Mục 7 dưới đây, Khách hàng được rút/chuyển một phần hoặc toàn bộ tiền, chứng khoán ra khỏi TKCK khi không có nhu cầu giao dịch hoặc khi chấm dứt Hợp đồng mở TKCK với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào với KSS/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào có liên quan hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
- 6.4 Khách hàng có quyền yêu cầu KSS xuất hóa đơn tài chính theo đúng quy định pháp luật. Khách hàng cần liên hệ với KSS trong giờ làm việc vào các ngày giao dịch tương ứng (nếu muốn cấp hóa đơn tài chính theo ngày) hoặc vào ngày giao dịch cuối cùng của tháng (nếu muốn cấp hóa đơn tài chính theo tháng). Nếu Khách hàng không yêu cầu cụ thể, KSS sẽ gộp phí dịch vụ của Khách hàng vào tổng mức phí dịch vụ của KSS (của tất cả khách hàng phát sinh trong tháng) và/hoặc phần lãi vay của Khách hàng vào tổng mức lãi vay của KSS (của tất cả khách hàng phát sinh trong tháng) và xuất hóa đơn tài chính chung cho từng tháng giao dịch vào ngày giao dịch cuối cùng của tháng tương ứng.

Nghĩa vụ:

- 6.5 Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và trung thực các thông tin về Khách hàng theo yêu cầu tại Hợp đồng mở TKCK, cam đoan và cam kết thông tin đã cung cấp là đúng sự thật và phải thông báo cho KSS khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Khách hàng phải chịu mọi trách nhiệm, rủi ro hoặc thiệt hại liên quan đến việc thay đổi thông tin mà không thông báo cho KSS. Các thông tin của Khách hàng trên TKCK sẽ đồng nhất với các thông tin trên TKGDCKKQ, TKGDCKPS, các tài khoản, tiểu khoản khác mà KSS mở theo yêu cầu của Khách hàng. Khi các thông tin của TKCK có sự thay đổi đồng nghĩa với việc các thông tin tại các tài khoản, tiểu khoản khác cũng thay đổi tương ứng.
- 6.6 Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí môi giới, các khoản phí khác theo quy định của KSS và có trách nhiệm nộp các loại thuế, phí liên quan theo quy định của pháp luật. Khách hàng mặc nhiên chấp thuận việc KSS tự động khấu trừ vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng các khoản thuế, phí dịch vụ trước hoặc ngay khi KSS cung cấp dịch vụ theo biểu phí của KSS.
- 6.7 Nếu Khách hàng không thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ phát sinh với KSS theo Hợp đồng mở TKCK và các thỏa thuận khác có liên quan, Khách hàng đương nhiên và tự nguyện chấp thuận để KSS có toàn quyền và tự động phong tỏa, xử lý các tài sản trên TKCK và các tài sản khác (nếu có) để khấu trừ/ thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào đối với KSS.
- 6.8 Khách hàng tự chịu rủi ro đối với mọi quyết định sử dụng TKCK, tiền hay tài sản trên TKCK (Khách hàng hiểu rằng KSS không đưa ra bất kỳ cam kết hay bảo đảm nào (dù rõ ràng hay ngụ ý) về bảo toàn vốn đầu tư của Khách hàng hay khả năng sinh lợi của vốn đầu tư).
- 6.9 Khách hàng có nghĩa vụ tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế/quy định của VSD, SGDCK và quy chế/quy định của KSS có liên quan trong việc mở và sử dụng TKCK, tiền và tài sản trên TKCK.
- 6.10 Khách hàng phải bảo đảm tính hợp pháp về số tiền và chứng khoán Khách hàng chuyển vào, lưu

giữ, lưu ký và sử dụng trên TKCK.

- 6.11 Khách hàng có nghĩa vụ ký/xác nhận công nợ với KSS khi có yêu cầu từ bên thứ ba và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 6.12 Khách hàng có trách nhiệm công bố thông tin đối với các giao dịch mua bán chuyển nhượng trên TKCK của Khách hàng theo quy định pháp luật, bao gồm nhưng không hạn chế bởi các trường hợp Khách hàng tự bán chứng khoán hoặc KSS thực hiện Lệnh bán giải chấp chứng khoán ký quỹ hoặc bán chứng khoán cầm cố.
- 6.13 Khách hàng có nghĩa vụ thông báo tới KSS các giao dịch mà Khách hàng là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ theo quy định pháp luật.

A7. Chúng tôi có quyền và nghĩa vụ gì?

Ngoài các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các phần khác của Bộ T&C và pháp luật, KSS có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

Quyền:

- 7.1 KSS được thu phí/giá dịch vụ từ Khách hàng theo mức phí/giá đã công bố cho Khách hàng.
- 7.2 KSS được tạm khóa/phong tỏa một phần hoặc toàn bộ tiền và tài sản của Khách hàng trên TKCK:
 - (a) Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - (b) Theo thỏa thuận giữa Khách hàng và KSS; hoặc
 - (c) Theo yêu cầu của chính Khách hàng.
- 7.3 KSS được phép yêu cầu ngân hàng nơi Khách hàng mở tài khoản tiền giao dịch chứng khoán trích số dư tiền trên tài khoản tiền để thực hiện thanh toán các Lệnh mua, thanh toán các khoản phí, thuế cho các Lệnh mua/bán chứng khoán đã được thực hiện của Khách hàng.
- 7.4 KSS được ghi tăng/ghi giảm chứng khoán trên TKCK để thực hiện thanh toán theo Lệnh mua/bán của Khách hàng đã được thực hiện.
- 7.5 KSS chỉ có trách nhiệm thực hiện các giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng và không chịu trách nhiệm về các quyết định giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 7.6 KSS có quyền tạm ngừng/chấm dứt/từ chối việc mở TKCK, đăng ký sử dụng dịch vụ trên TKCK, đóng/dừng chỉ hoạt động của TKCK hoặc hủy bỏ dịch vụ Khách hàng đã đăng ký trong các trường hợp phù hợp với quy định của Hợp đồng mở TKCK, quy định của KSS và của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 7.7 KSS có quyền khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào trên TKCK để thanh toán cho phần nghĩa vụ mà Khách hàng phải thực hiện với KSS, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc với bên thứ ba phối hợp cùng KSS để cung cấp dịch vụ cho Khách hàng hoặc căn cứ vào các thỏa thuận khác của Khách hàng với KSS và/hoặc bên thứ ba đó.
- 7.8 KSS được cung cấp thông tin liên quan đến TKCK và thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

Nghĩa vụ:

- 7.9 KSS phải quản lý tách bạch tiền gửi/tài sản của Khách hàng với tiền gửi/tài sản của Khách hàng khác và với tiền/tài sản của chính KSS.
- 7.10 KSS phải công bố mức phí/giá dịch vụ giao dịch chứng khoán trước khi Khách hàng thực hiện giao dịch.
- 7.11 KSS có nghĩa vụ cập nhật thông tin thay đổi của Khách hàng liên quan đến TKCK khi Khách hàng có yêu cầu.

- 7.12 KSS phải tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế hay quy định có liên quan trong việc cung ứng dịch vụ cho Khách hàng liên quan đến TKCK.
- 7.13 KSS không được sử dụng tiền và chứng khoán của Khách hàng nếu không được phép của Khách hàng, trừ trường hợp pháp luật quy định hoặc các bên có thỏa thuận khác.
- 7.14 KSS có nghĩa vụ thông báo thông tin về chứng khoán, thông tin về thực hiện quyền phát sinh từ chứng khoán và các thông báo khác trên website chính thức của KSS và/hoặc các phương thức khác do KSS lựa chọn phù hợp với quy định của pháp luật.
- 7.15 KSS có nghĩa vụ cung cấp các thông tin về chứng khoán, TKCK, và các thông tin khác liên quan đến chứng khoán và TKCK của Khách hàng khi Khách hàng có yêu cầu dựa trên nhu cầu hợp lý của Khách hàng.
- 7.16 KSS có nghĩa vụ thông báo kết quả khớp lệnh cho Khách hàng.

A8. **Quý khách và chúng tôi sẽ liên lạc với nhau như thế nào?**

- 8.1 Khách hàng có thể gửi thông tin, thông báo cho KSS bằng cách chuyển tận tay hoặc qua dịch vụ chuyển phát của bên thứ ba (kể cả bưu chính hay chuyển phát) đến đến trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch hay điểm giao dịch được phép khác của KSS theo địa chỉ tương ứng được công bố trên website của KSS trong từng thời kỳ hoặc thông qua các phương thức giao tiếp điện tử được KSS cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm.
- 8.2 KSS có thể gửi thông tin, thông báo cho Khách hàng bằng cách chuyển tận tay hoặc qua dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ ghi trên Hợp đồng mở TKCK hoặc địa chỉ khác đã được Khách hàng đăng ký thay đổi và lưu trong hệ thống của KSS. KSS cũng có thể gửi thông tin, thông báo cho Khách hàng bằng cách gọi điện (có ghi âm) hoặc gửi tin nhắn (SMS) đến Số điện thoại, hoặc qua Thư điện tử hoặc thông qua các phương thức giao tiếp điện tử được KSS cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm.
- 8.3 Một thông tin/thông báo (nếu có) được xem là đã gửi thành công:
- (a) Nếu gọi điện, tại thời điểm cuộc gọi kết thúc thành công và được ghi âm;
 - (b) Nếu gửi qua tin nhắn (SMS), khi người nhận được thông báo của nhà cung cấp dịch vụ chuyển tin nhắn rằng tin nhắn đã được gửi (delivered hoặc tương đương) thành công;
 - (c) Nếu gửi qua thư điện tử, khi thư điện tử có liên quan được gửi vào đúng địa chỉ thư điện tử người nhận và thư điện tử đã được lưu vào mục "Thư đi" (Sent) hoặc tương đương trong hộp thư của người gửi và trong vòng 24h từ thời điểm thư điện tử đó được lưu, người gửi không nhận được thông báo tự động nào về việc thư điện tử đó không được gửi thành công;
 - (d) Nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo có liên quan;
 - (e) Nếu được gửi qua phương thức khác, khi người nhận được thông báo của nhà cung cấp dịch vụ chuyển tin nhắn rằng tin nhắn đã được gửi (delivered hoặc tương đương) thành công.
- 8.4 KSS và Khách hàng có thể gửi thông tin, thông báo cho nhau qua Hệ thống giao dịch điện tử. Cách thức gửi và thời điểm nhận được thông tin, thông báo sẽ theo quy định của Phần C “**GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**”.

A9. **Hợp đồng mở TKCK được sửa đổi như thế nào?**

- 9.1 Hợp đồng mở TKCK (gồm cả Bộ T&C) có thể được sửa đổi theo thỏa thuận bằng văn bản được ký giữa KSS và Khách hàng (theo cách thức truyền thống hoặc theo phương thức giao dịch điện tử).
- 9.2 Hợp đồng mở TKCK cũng có thể được sửa đổi theo một trong các cách thức sau:

- (a) Theo thông báo của KSS hoặc công bố trên website của KSS và Khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ có liên quan tại KSS sau thời điểm có hiệu lực của thông báo; hoặc
- (b) Theo thông báo của KSS và Khách hàng gửi chấp thuận hoặc không gửi phản đối trong thời gian nêu trong thông báo đó.

Việc sửa đổi theo các cách trên có giá trị và hiệu lực như sửa đổi theo cách nêu tại Khoản 9.1 trên đây.

A10. Quý khách và chúng tôi có trách nhiệm gì với nhau?

- 10.1 KSS phải bồi thường và bồi hoàn cho Khách hàng đối với thiệt hại/tổn thất mà Khách hàng thực tế gánh chịu phát sinh trực tiếp từ việc KSS có hành vi vi phạm Hợp đồng mở TKCK một cách chủ ý hoặc lừa dối.
- 10.2 Khách hàng phải bồi thường và bồi hoàn cho KSS (hoặc bên thứ ba do KSS chỉ định) đối với thiệt hại/tổn thất mà KSS (hoặc bên đó) thực tế gánh chịu phát sinh trực tiếp từ việc Khách hàng sử dụng TKCK và dịch vụ tại KSS không đúng quy định hoặc Khách hàng vi phạm pháp luật, vi phạm Hợp đồng mở TKCK hoặc có hành vi lừa dối.
- 10.3 KSS được miễn trách nhiệm với Khách hàng nếu không thực hiện một hành động mà theo đánh giá của KSS, việc thực hiện hành động đó sẽ dẫn đến vi phạm pháp luật.
- 10.4 KSS không phải chịu trách nhiệm đối với hành vi vi phạm pháp luật của Khách hàng. KSS cũng không phải chịu trách nhiệm do hành vi của bất kỳ bên thứ ba nào mà không phải là đại diện của KSS.
- 10.5 Khách hàng hiểu rằng mình phải tự quyết định đầu tư và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đó của mình (ý kiến của nhân viên môi giới, nhân viên tư vấn đầu tư chỉ có ý nghĩa tham khảo).
- 10.6 Khi Khách hàng hoặc người được Khách hàng ủy quyền ký tên vào Lệnh, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi yêu cầu KSS thực hiện Lệnh.
- 10.7 Khách hàng mặc nhiên công nhận và chấp thuận kết quả giao dịch do KSS thực hiện theo Lệnh của Khách hàng hoặc của người được Khách hàng ủy quyền theo cách thức đặt Lệnh được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng mở TKCK. Nếu Khách hàng ủy quyền cho người khác giao dịch bằng các hình thức ủy quyền theo quy định của pháp luật thì các giao dịch được thực hiện bởi người được Khách hàng ủy quyền được coi là giao dịch của chính Khách hàng.
- 10.8 Khách hàng và người ủy quyền hợp pháp của Khách hàng có trách nhiệm theo dõi và tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền, số dư chứng khoán trên TKCK và chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường. Nếu có thắc mắc liên quan tới TKCK, giao dịch đã được thực hiện cũng như những dịch vụ do KSS cung cấp (kể cả sai sót, giao dịch trái thẩm quyền) thì Khách hàng phải gửi yêu cầu bằng văn bản tới KSS trong vòng 24h kể từ ngày phát sinh giao dịch hoặc từ ngày diễn ra sự thay đổi trên TKCK của Khách hàng. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng không có bất kỳ phản đối nào, Khách hàng được xem là mặc nhiên xác nhận các giao dịch, số dư tiền và chứng khoán của Khách hàng trên TKCK. KSS không có trách nhiệm đối với các giao dịch được thực hiện trên TKCK ngoại trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thực hiện theo đúng Hợp đồng mở TKCK và đã được xác minh là có sai sót, gian lận hoặc giao dịch trái thẩm quyền do lỗi của KSS.
- 10.9 Khách hàng cam đoan rằng nội dung và việc ký Hợp đồng mở TKCK đã được phê duyệt đầy đủ và hợp lệ bởi các cơ quan/cấp có thẩm quyền nội bộ của Khách hàng và người ký đại diện cho Khách hàng trên các hồ sơ giao dịch là người đại diện hợp pháp của Khách hàng.
- 10.10 Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho KSS các thông tin về việc trở thành/không còn là cổ đông nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng và/hoặc thực hiện công bố thông tin theo quy định đối với các trường hợp cần thực hiện công bố thông tin trong quá trình giao dịch chứng khoán tại KSS.
- 10.11 KSS không chịu trách nhiệm đối với hậu quả của các giao dịch hoặc các hành động khác được

KSS và/hoặc bên thứ ba thực hiện theo Lệnh hoặc chỉ thị khác của một bên mạo danh không phải Khách hàng được gửi tới KSS thông qua các số điện thoại, email hoặc bất kỳ phương tiện liên lạc/đặt Lệnh nào mà Khách hàng đã đăng ký với KSS, với điều kiện KSS đã thực hiện đầy đủ các trách nhiệm thâm định, xác thực của mình theo thỏa thuận với Khách hàng và pháp luật.

10.12 Trong mọi trường hợp, Khách hàng cam đoan đã và sẽ tìm hiểu, nắm bắt và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và của KSS liên quan đến việc giao dịch chứng khoán, sử dụng tài khoản chứng khoán của Khách hàng và các quy định về phòng chống rửa tiền.

A11. Hiệu lực, chấm dứt và thanh lý

11.1 Bộ T&C này áp dụng cho các Hợp đồng mở TKCK dưới đây:

- (a) Hợp đồng mở TKCK được ký trước ngày hiệu lực dưới đây nhưng sau ngày đó, Khách hàng tiếp tục sử dụng sản phẩm/dịch vụ được điều chỉnh bởi Bộ T&C này tại KSS; và
- (b) Hợp đồng mở TKCK được ký từ ngày hiệu lực đến ngày Bộ T&C này chấm dứt hiệu lực theo thông báo trên website của KSS.

Ngày hiệu lực của Bộ T&C này là 03/05/2021.

11.2 Hợp đồng mở TKCK có hiệu lực từ ngày ký.

11.3 Hợp đồng mở TKCK có thể bị chấm dứt theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên. Trong trường hợp này, quyền và nghĩa vụ của các bên khi Hợp đồng mở TKCK bị chấm dứt sẽ theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên.

11.4 KSS có quyền, nhưng không phải nghĩa vụ, đơn phương chấm dứt Hợp đồng mở TKCK trong các trường hợp sau:

- (a) Khách hàng vi phạm pháp luật trong việc mở/sử dụng TKCK hoặc dịch vụ tại KSS (kể cả có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người quản lý, nhân viên KSS);
- (b) KSS phải chấm dứt Hợp đồng mở TKCK theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền;
- (c) Khách hàng vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng mở TKCK hoặc quy định của KSS trong quá trình sử dụng TKCK và vi phạm đó không được khắc phục trong vòng 15 (mười lăm) ngày từ ngày Khách hàng nhận được thông báo bằng văn bản về vi phạm đó từ KSS;
- (d) Khách hàng có hành vi lừa dối, kẽ cắp cung cấp sai thông tin cho thủ tục “nhận biết Khách hàng” hoặc mở tài khoản hoặc các thủ tục tương đương;
- (e) KSS đề xuất sửa đổi Hợp đồng mở TKCK mà Khách hàng không đồng ý;
- (f) KSS ngừng thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán;
- (g) KSS ngừng kinh doanh chứng khoán; hoặc
- (h) KSS thực hiện tổ chức lại doanh nghiệp dẫn đến dừng hoạt động và tổ chức được hình thành từ việc tổ chức lại không kế thừa quyền và nghĩa vụ của KSS theo Hợp đồng mở TKCK.

KSS thực hiện quyền đơn phương này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Khách hàng. Hợp đồng mở TKCK sẽ chấm dứt vào ngày ghi trên thông báo đó với điều kiện là ngày chấm dứt không được sớm hơn 10 ngày từ ngày gửi thông báo.

11.5 Khách hàng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mở TKCK nếu KSS vi phạm cơ bản Hợp đồng mở TKCK và vi phạm đó không được khắc phục trong vòng 15 (mười lăm) ngày từ ngày KSS nhận được thông báo bằng văn bản về vi phạm đó từ Khách hàng. Khách hàng thực hiện quyền đơn phương này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho KSS. Hợp đồng mở TKCK sẽ chấm dứt vào ngày ghi trên thông báo đó với điều kiện là ngày chấm dứt không được sớm hơn 10 ngày từ ngày gửi thông báo.

Khách hàng cũng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mở TKCK vì bất kỳ lý do nào khác

bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho KSS. Hợp đồng mở TKCK sẽ chấm dứt vào ngày ghi trên thông báo đó với điều kiện là ngày chấm dứt không được sớm hơn 30 ngày từ ngày gửi thông báo.

11.6 Cho dù Hợp đồng mở TKCK này chấm dứt trong bất kỳ tình huống nào trên đây, các bên sẽ cùng nhau tiến hành thủ tục thanh lý để cho phép:

- (a) KSS chuyển giao tiền và tài sản còn trên TKCK (sau khi đã khấu trừ các loại thuế, phí và nghĩa vụ còn tồn đọng với KSS hoặc bên thứ ba có thỏa thuận với KSS và Khách hàng);
- (b) Khách hàng thanh toán đủ các khoản phí, chi phí và thuế còn tồn đọng (nếu có) liên quan đến TKCK; và
- (c) KSS đóng TKCK.

11.7 Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, việc chấm dứt Hợp đồng mở TKCK không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các bên phát sinh trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại Điều A12 vẫn tiếp tục áp dụng sau khi Hợp đồng mở TKCK chấm dứt.

A12. Bảo mật và sử dụng thông tin

12.1 Mỗi bên có trách nhiệm bảo mật việc ký và nội dung Hợp đồng mở TKCK và chỉ được tiết lộ (i) khi được bên kia chấp thuận trước, (ii) nhằm tuân thủ pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc giải quyết tranh chấp hoặc (iii) nhằm phục vụ việc tuân thủ nội bộ và vận hành của KSS.

12.2 Khách hàng đồng ý và cho phép KSS lưu giữ và xử lý thông tin về Khách hàng (trong đó có thông tin về tài khoản, tài sản và giao dịch) mà KSS nhận được liên quan đến hoặc theo Hợp Đồng này, giao dịch giữa Khách hàng và KSS hay giao dịch giữa Khách hàng và bên thứ ba qua hệ thống/dịch vụ của KSS (gọi chung là “**thông tin**”). KSS sẽ lưu giữ thông tin ở chế độ bảo mật và chỉ tiết lộ trong phạm vi cho phép bởi Hợp đồng mở TKCK.

12.3 Khách hàng đồng ý và cho phép KSS sử dụng, lưu trữ, chia sẻ, gửi đi (kể cả ra bên ngoài địa điểm kinh doanh của KSS) và trao đổi thông tin với người khác mà KSS thấy cần thiết:

- (a) Nhằm cung cấp dịch vụ cho Khách hàng (gồm cả cho VSD, các SGDCK, đối tác giao dịch của Khách hàng và bên thứ ba cung cấp dịch vụ/sản phẩm cho Khách hàng phụ trợ cho dịch vụ của KSS);
- (b) Nhằm hỗ trợ hay tạo điều kiện cho Khách hàng sử dụng sản phẩm/dịch vụ của bên thứ ba qua KSS;
- (c) Đỗ tuân thủ pháp luật Việt Nam;
- (d) Liên quan đến hoạt động hợp pháp của KSS nhằm tăng chất lượng dịch vụ/trải nghiệm cho Khách hàng nói chung (trong đó có hoạt động chấm điểm tín dụng (credit scoring), định giá tài sản, phân tích thị trường, nghiên cứu và phân tích nhu cầu Khách hàng và các mục đích vận hành và quản trị khác);
- (e) Nhằm thực hiện nghĩa vụ của KSS với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (kể cả nhằm báo cáo hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền); và
- (f) Nhằm mục đích kiềm soát rủi ro.

Khi cung cấp thông tin cho bên thứ ba (ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật, VSD, các SGDCK hay cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), KSS sẽ nỗ lực để bảo đảm bên thứ ba cũng phải bảo mật thông tin.

12.4 Khách hàng đồng ý và cho phép KSS (trong phạm vi không bị pháp luật cấm) thuê bên thứ ba cung cấp dịch vụ xử lý dữ liệu và thực hiện giao dịch, dịch vụ báo cáo, lưu ký, giám sát, quản lý rủi ro và các dịch vụ khác được phép. Khách hàng đồng ý và cho phép KSS tiết lộ thông tin cho bên thứ ba đó trong phạm KSS cho là cần thiết trên cơ sở bên thứ ba cũng phải bảo mật thông

tin.

A13. Luật điều chỉnh

Hợp đồng mở TKCK được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

A14. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng mở TKCK sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng. Nếu tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày từ ngày bắt đầu thương lượng, bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

PHẦN B – ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN

B1. Phạm vi áp dụng

Phần B này áp dụng cho dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán bởi KSS trên toàn bộ TKCK (kể cả tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường và tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ).

B2. Giải thích từ ngữ

Trong Phần B này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- 2.1 **Lệnh bán:** Lệnh do Khách hàng lập và gửi cho KSS để bán chứng khoán.
- 2.2 **Tiền bán chứng khoán:** Số tiền Khách hàng sẽ được nhận từ việc bán chứng khoán theo Lệnh bán được KSS xác nhận là đã được khớp thành công.
- 2.3 **Phí ứng trước:** Khoản phí Khách hàng phải trả cho KSS do sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán theo biểu phí do KSS quy định trong từng thời kỳ.
- 2.4 **Khoản ứng trước:** Khoản tiền KSS chuyển vào TKCK trên cơ sở yêu cầu ứng trước của Khách hàng.

B3. Dịch vụ này được cung cấp như thế nào?

- 3.1 Khi đăng ký mở TKCK, Khách hàng được coi là đăng ký sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán của KSS. Trên cơ sở yêu cầu của Khách hàng (đã được lập phù hợp), KSS có thể đồng ý hoặc từ chối ứng trước một phần hoặc toàn bộ Tiền bán chứng khoán cho Khách hàng.
- 3.2 KSS có thể tự động ứng trước tiền bán chứng khoán trên TKCK nếu Khách hàng có nghĩa vụ tài chính đến hạn với KSS, kể cả nghĩa vụ phải thanh toán trên tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ hay tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh phát sinh trên TKCK của Khách hàng trước hoặc sau thời điểm giao dịch bán chứng khoán được ứng trước. Nếu Khách hàng có nhiều giao dịch bán chứng khoán chưa thu tiền bán, KSS sẽ sử dụng tiền bán ứng trước của các giao dịch bán chứng khoán xảy ra trước cho đến khi đủ số tiền yêu cầu.
- 3.3 Trong mọi trường hợp, Khoản tiền ứng trước không vượt quá Tiền bán chứng khoán trừ phí giao dịch, Phí ứng trước, thuế và phí khác theo quy định pháp luật (nếu có).
- 3.4 Bằng việc gửi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán và phụ thuộc vào việc được KSS ứng trước theo yêu cầu đó, Khách hàng đồng ý để KSS được toàn quyền và tự động thu hồi khoản tiền bán chứng khoán đã ứng trước ngay khi Khách hàng nhận được khoản tiền bán chứng khoán từ VSD mà không cần thực hiện thêm bất kỳ thủ tục thông báo hay xin chấp thuận nào khác.

B4. Quý khách có quyền và nghĩa vụ gì?

- 4.1 Khách hàng có quyền gửi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán khi đáp ứng điều kiện như đã nêu tại Mục B3.
- 4.2 Khách hàng đồng ý để KSS được tự động khấu trừ tiền từ TKCK để hoàn trả toàn bộ Khoản ứng

trước và Phí ứng trước. Khách hàng cam kết không đưa ra khiếu nại, khiếu kiện về việc KSS khấu trừ tiền từ TKCK như vậy.

- 4.3 Nếu kết quả khớp Lệnh bị hủy thanh toán theo thông báo của VSD vì bất kỳ lý do nào thì Khách hàng phải hoàn trả lại cho KSS toàn bộ Khoản ứng trước cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của KSS.

B5. KSS có quyền và nghĩa vụ gì?

- 5.1 KSS được tự động khấu trừ TKCK để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng liên quan đến việc ứng trước tiền bán chứng khoán mà không cần có Lệnh hay chấp thuận của Khách hàng.
- 5.2 KSS được đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu KSS xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tồn thất cho KSS hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của KSS.

B6. Các vấn đề khác

Tùy từng thời kỳ, dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán có thể thực hiện qua nguồn của KSS hoặc bên thứ ba. Khách hàng đồng ý rằng nếu việc ứng trước thực hiện qua nguồn của bên thứ ba, ngoài việc tuân thủ Phần B này, Khách hàng cũng sẽ tuân thủ quy định của bên thứ ba đó về việc ứng trước tiền bán chứng khoán.

PHẦN C – GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

C1. Phạm vi áp dụng

Phần C này điều chỉnh việc Khách hàng sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử để (i) nhận, đọc và gửi Thông điệp dữ liệu; (ii) đưa ra và gửi Lệnh điện tử; (iii) đưa ra và gửi Chấp thuận điện tử; (iv) ký kết và chuyển giao Hợp đồng điện tử và (v) thực hiện các Thao tác/giao dịch trên hệ thống khác. Phần C này cũng điều chỉnh việc sử dụng Số điện thoại và Thư điện tử cho một số mục đích nhất định.

C2. Quan hệ với các hợp đồng/thỏa thuận khác

Phần C này bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận khác giữa KSS và Khách hàng trong phạm vi liên quan đến đối tượng điều chỉnh của Phần C này. Nếu có sự không thống nhất giữa Phần C này và bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận nào liên quan đến đối tượng điều chỉnh của Phần C này thì Phần C này sẽ được ưu tiên áp dụng.

C3. Giải thích từ ngữ

Trong Phần C này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 3.1 **Chấp thuận điện tử:** Chấp thuận, phê duyệt, cho phép, đồng ý hoặc tương đương do Khách hàng lập và gửi qua Hệ thống giao dịch điện tử, từ Số điện thoại hoặc từ Thư điện tử. Chấp thuận điện tử có thể được thể hiện bằng lời nói và được Khách hàng lập bằng việc gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại (có ghi âm).
- 3.2 **Chữ ký số:** Chữ ký số (hay còn gọi là chữ ký điện tử) theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- 3.3 **Hệ thống giao dịch điện tử:** Tập hợp các Ứng dụng điện tử, Website giao dịch, Tổng đài giao dịch qua điện thoại và hệ thống khác được KSS sử dụng để cho phép Khách hàng truy cập vào TKCK và thực hiện các thao tác/giao dịch trên hệ thống thông qua mạng Internet hoặc qua điện thoại.
- 3.4 **Mật khẩu:** Gồm tên truy cập (user), tên định danh (identification), mật khẩu dùng nhiều lần, mật khẩu dùng một lần (one-time password - OTP), khóa token (token key), mã xác thực (authentication code), mã PIN (personal identification number), đặc điểm sinh trắc học (vân tay, mống mắt hay khuôn mặt) và phương thức/thông điệp xác thực khác cấp cho Khách hàng hoặc

Khách hàng tạo, chọn hay đăng ký sử dụng liên quan đến TKCK.

- 3.5 **Website giao dịch:** Phần của trang thông tin điện tử của KSS mà Khách hàng có thể truy cập vào TKCK để thực hiện một số hoặc tất cả Thao tác/giao dịch trên hệ thống.
- 3.6 **Hợp đồng điện tử:** Hợp đồng, thỏa thuận, cam kết, bản ghi nhớ, phụ lục hợp đồng hoặc tương đương được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử và được ký, ký kết và chuyển giao thông qua Hệ thống giao dịch điện tử (trừ Tổng đài giao dịch qua điện thoại).
- 3.7 **Lệnh điện tử:** Lệnh do Khách hàng lập gửi qua Hệ thống giao dịch điện tử. Lệnh điện tử có thể được thể hiện bằng lời nói và được Khách hàng lập bằng việc gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại (có ghi âm). Lệnh điện tử có thể được thể hiện qua một thao tác hoặc chuỗi thao tác trên Hệ thống giao dịch điện tử (ví dụ Lệnh chuyển tiền có thể được thiết lập trên cơ sở thao tác chuyển tiền trên TKCK).
- 3.8 **Thao tác/giao dịch trên hệ thống** gồm:
- (a) Truy cập, xem và kiểm tra thông tin và các thao tác khác trên TKCK;
 - (b) Gửi, nhận, xem và đọc Thông điệp dữ liệu;
 - (c) Tạo lập và/hoặc gửi/xác nhận Lệnh điện tử;
 - (d) Tạo lập và/hoặc gửi/xác nhận Chấp thuận điện tử;
 - (e) Xem, từ chối hay ký kết Hợp đồng điện tử; và
 - (f) Các thao tác khác có trên Hệ thống giao dịch điện tử.
- 3.9 **Thông điệp dữ liệu:** Thông tin liên lạc, chấp thuận, thông báo, báo cáo danh mục, báo cáo đầu tư, báo cáo phân tích, báo cáo thuộc loại khác, sao kê tài khoản, sao kê giao dịch, bản công bố thông tin, bản cáo bạch, tuyên bố và thông điệp thuộc loại khác dưới dạng thông điệp dữ liệu (điện tử), bao gồm cả lời nói ghi âm từ cuộc gọi đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại, được tạo ra, gửi đi, tiếp nhận và được lưu trữ trên Hệ thống giao dịch điện tử hoặc đến các phương thức giao tiếp điện tử được KSS cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm. Thông điệp dữ liệu cũng bao gồm Chấp thuận điện tử.
- 3.10 **Tổng đài giao dịch qua điện thoại:** Hệ thống tổng đài điện thoại có chức năng ghi âm, quản lý, tra cứu cuộc gọi và có sẵn phòng của KSS.
- 3.11 **Ứng dụng điện tử:** Ứng dụng (application), phần mềm (software) do KSS hoặc đối tác của KSS sở hữu hoặc được cấp quyền sử dụng và phát hành trên website của KSS, Google Play Store, App Store hoặc kho ứng dụng/phần mềm khác để Khách hàng tải về và cài đặt trên điện thoại, máy tính (computer) hay thiết bị điện tử khác nhằm truy cập vào TKCK và thực hiện một số hoặc tất cả Thao tác/giao dịch trên hệ thống thông qua mạng Internet.

C4. Hệ thống giao dịch điện tử

- 4.1 Ứng dụng điện tử, Website giao dịch, Tổng đài giao dịch qua điện thoại hay hệ thống khác thuộc Hệ thống giao dịch điện tử được hiểu là các phiên bản ứng dụng, phần mềm hay hệ thống được KSS công bố công khai trên trang thông tin điện tử của mình hoặc theo cách khác trong từng thời kỳ hoặc được ghi trên Hợp đồng mở TKCK.
- 4.2 Khi tải, cài đặt và sử dụng Ứng dụng điện tử, Website giao dịch hay hệ thống khác thuộc Hệ thống giao dịch điện tử và thực hiện việc truy cập vào TKCK, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận việc sử dụng ứng dụng, phần mềm hay hệ thống đó như là một phần của Hệ thống giao dịch điện tử cho các mục đích được quy định trong Phần C này.
- 4.3 Trừ khi các bên có thỏa thuận khác trong phần khác của Hợp đồng mở TKCK, bằng Phần C này, Khách hàng đồng ý sử dụng Tổng đài giao dịch qua điện thoại để đặt/gửi một số Lệnh điện tử và Chấp thuận điện tử và thực hiện một số Thao tác/giao dịch trên hệ thống giới hạn khác liên quan đến TKCK. Trừ trường hợp được KSS đồng ý khác đi, mọi Thao tác/giao dịch trên hệ thống của

Khách hàng qua Tổng đài giao dịch qua điện thoại phải được thực hiện từ Số điện thoại.

- 4.4** Khi Khách hàng lựa chọn bất kỳ phím/nút chức năng trên Hệ thống giao dịch điện tử, Khách hàng được coi là đã thể hiện ý chí của mình theo nội dung hiển thị trên phím/nút đó và chấp nhận sự ràng buộc bởi lựa chọn đó. Ví dụ, nếu Khách hàng lựa chọn phím “Đồng ý” (hay “Agree”), “Ký” (hay “Sign”) hoặc “Xác nhận” (hay “Confirm”) ngay bên dưới một Hợp đồng điện tử thì Khách hàng được coi là đã ký kết Hợp đồng điện tử đó. Khách hàng cũng bị ràng buộc bởi bất kỳ thao tác nào khác mà Khách hàng thực hiện trên Hệ thống giao dịch điện tử, kể cả đặt/gửi Lệnh điện tử bằng cách gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại.

C5. Nhận và gửi thông tin

5.1 Nhận thông tin

- (a) Mọi Thông điệp dữ liệu từ KSS hoặc từ tổ chức/cá nhân khác thông qua KSS sẽ được coi là gửi hợp lệ cho Khách hàng nếu được gửi theo một trong các phương thức sau:
- (i) Gửi qua Hệ thống giao dịch điện tử đến địa chỉ là tên truy cập TKCK (trong trường hợp này, thời điểm Khách hàng nhận được Thông điệp dữ liệu là thời điểm ghi nhận trong Hệ thống giao dịch điện tử); hoặc
 - (ii) Gửi đến Thư điện tử (trong trường hợp này, thời điểm Khách hàng nhận được Thông điệp dữ liệu là khi thư có liên quan được gửi vào đúng địa chỉ Thư điện tử và thư gửi đã được lưu vào mục “Thư đi” (Sent) trong hộp thư của người gửi và trong vòng 24h kể từ thời điểm thư đó được lưu, người gửi không nhận được thông báo tự động nào về việc thư đó không được gửi thành công).
- (b) Mật khẩu mà KSS cấp cho Khách hàng để thực hiện Thao tác/giao dịch trên hệ thống cũng có thể được gửi cho Khách hàng theo một trong các phương thức trên.
- (c) KSS cũng có thể gửi thông báo cho Khách hàng bằng cách gọi điện đến Số điện thoại và có ghi âm. Thời điểm Khách hàng được coi là đã nhận được thông báo là khi cuộc gọi kết thúc. Nếu thông báo đã được truyền tải bằng cách gọi điện phải được lập bằng văn bản (theo thỏa thuận hoặc theo yêu cầu của pháp luật) thì sau khi gọi điện, KSS phải gửi Thông điệp dữ liệu chứa thông báo đó theo một trong các phương thức trên đây để Khách hàng lưu giữ.

5.2 Xem và đọc thông tin

Khách hàng có thể xem và đọc Thông điệp dữ liệu hiển thị trên Hệ thống giao dịch điện tử thay cho việc KSS cung cấp tài liệu in trực tiếp để Khách hàng xem và đọc. Việc Khách hàng xem và đọc Thông điệp dữ liệu hiển thị trên Hệ thống giao dịch điện tử như vậy có giá trị pháp lý như việc KSS cung cấp tài liệu in trực tiếp cho Khách hàng (trừ khi có sai sót trong nội dung hiển thị do lỗi kỹ thuật phát sinh do KSS).

5.3 Gửi thông tin

Khách hàng có thể gửi Thông điệp dữ liệu cho KSS hay cho tổ chức/cá nhân khác thông qua KSS qua Hệ thống giao dịch điện tử (trừ Tổng đài giao dịch qua điện thoại). Thời điểm Khách hàng gửi đi là thời điểm được ghi nhận trong Hệ thống giao dịch điện tử.

5.4 Giá trị của thông tin

- (a) Thông tin trong Thông điệp dữ liệu không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì thông tin đó được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu;
- (b) Trường hợp pháp luật hay hợp đồng/thỏa thuận của các bên yêu cầu thông tin phải được thể hiện bằng văn bản thì Thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng yêu cầu này;
- (c) Thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc; và
- (d) Thông điệp dữ liệu có giá trị làm chứng cứ và giá trị này không thể bị phủ nhận chỉ vì đó là

một thông điệp dữ liệu.

C6. Giao kết, chuyển giao và thực hiện hợp đồng điện tử

- 6.1 Hợp đồng điện tử có thể được ký kết trên Hệ thống giao dịch điện tử theo các thao tác ghi trên đó. Việc ký kết Hợp đồng điện tử qua Hệ thống giao dịch điện tử phải được xác thực theo quy định tại Điều C8.
- 6.2 Hợp đồng điện tử có thể được ký bằng Chữ ký số của một bên và Hợp đồng điện tử đã ký bằng Chữ ký số được coi là được chuyển giao hợp lệ nếu được gửi theo một trong các phương thức quy định tại Điều C5.
- 6.3 Việc ký kết Hợp đồng điện tử có thể theo một trong các hình thức sau:
 - (a) Toàn văn Hợp đồng điện tử được hiển thị trên Hệ thống giao dịch điện tử hoặc đề nghị giao kết được gửi đến Khách hàng và mỗi bên ký bằng thao tác chọn phím/nút chức năng trên Hệ thống giao dịch điện tử hoặc gửi Chấp thuận điện tử, tùy từng trường hợp;
 - (b) Đối với các hợp đồng điện tử được KSS đề xuất, Khách hàng được coi là đã đồng ý và chấp thuận bằng việc không phản đối đề nghị giao kết trong thời hạn nêu tại đề nghị giao kết; hoặc
 - (c) Hình thức khác được các bên thỏa thuận hoặc có sẵn trên Hệ thống giao dịch điện tử.
- 6.4 Thời điểm một bên ký kết Hợp đồng điện tử sẽ là thời điểm ghi nhận trên Hệ thống giao dịch điện tử hoặc hệ thống khác của KSS.
- 6.5 Hợp đồng điện tử được ký kết theo Điều C6 này có giá trị pháp lý đầy đủ và ràng buộc các bên ký kết như một hợp đồng, thỏa thuận được ký kết theo phương thức ký trực tiếp truyền thống. Giá trị pháp lý của Hợp đồng điện tử không thể bị phủ nhận chỉ vì hợp đồng đó được thể hiện dưới dạng Thông điệp dữ liệu.

C7. Đặt lệnh điện tử và gửi chấp thuận điện tử

- 7.1 Khách hàng có thể đặt Lệnh điện tử và gửi Chấp thuận điện tử qua Hệ thống giao dịch điện tử. Thời điểm Khách hàng đặt Lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử là thời điểm được ghi nhận trong Hệ thống giao dịch điện tử.
- 7.2 Khách hàng có thể đặt/gửi Lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử bằng cách gọi từ Số điện thoại đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại. Mọi cuộc gọi của Khách hàng đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại sẽ được ghi âm lưu trữ đầy đủ, đảm bảo an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu. Nếu có yêu cầu của KSS hay pháp luật, sau khi gọi điện đến Tổng đài giao dịch qua điện thoại, Khách hàng phải gửi Lệnh, văn bản chấp thuận được ký bằng tay hoặc Lệnh điện tử, Chấp thuận điện tử được đặt/gửi theo phương thức khác chứa đựng Lệnh điện tử, Chấp thuận điện tử được đặt hay đưa ra trong cuộc gọi.
- 7.3 Nếu Khách hàng đăng ký và được KSS chấp thuận (hoặc các bên có thỏa thuận), Khách hàng có thể đặt/gửi Lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử từ Thư điện tử.
- 7.4 KSS chỉ phải thực hiện Lệnh điện tử được gửi hợp lệ từ Khách hàng sau khi thực hiện giải pháp xác thực quy định tại Mục C8 dưới đây.
- 7.5 Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử chỉ có giá trị nếu có đủ thông tin cần thiết theo yêu cầu của pháp luật và KSS.
- 7.6 Khách hàng đồng ý rằng việc gửi Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử có thể cấu thành giao kết Hợp đồng điện tử với KSS hay đối tác có liên quan.
- 7.7 Khách hàng đồng ý rằng KSS có quyền đặt ra một số yêu cầu/quy định/hạn chế về mặt hình thức, phương tiện hay phương thức thực hiện gửi đối với một số loại Lệnh điện tử hoặc Chấp thuận điện tử. Các Lệnh điện tử hoặc Chấp thuận điện tử không thỏa mãn các yêu cầu trên đây sẽ được coi là các Lệnh điện tử/Chấp thuận điện tử không hợp lệ.

7.8 Khách hàng đồng ý rõ ràng rằng khi Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử được đặt, gửi và chuyển cho KSS phù hợp với Điều C7 này:

- (a) Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đó có giá trị pháp lý và ràng buộc đầy đủ đối với Khách hàng;
- (b) KSS được hành động theo Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đó (Khách hàng ủy quyền cho KSS toàn quyền thực hiện toàn bộ các giao dịch cần thiết, lập, ký thay các hợp đồng, thỏa thuận, phiếu Lệnh hoặc các hóa đơn, chứng từ và các giấy tờ khác có liên quan trên TKCK của Khách hàng nhằm hành động theo Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử nêu trên; KSS sẽ hoàn thành việc lập, ký thay các hồ sơ, chứng từ có liên quan nêu trên trong vòng 03 (ba) ngày giao dịch từ ngày Khách hàng đặt Lệnh điện tử hay gửi Chấp thuận điện tử);
- (c) Nếu KSS nhận được bất kỳ phiếu Lệnh hay văn bản nào từ Khách hàng theo phương thức khác (ví dụ nộp trực tiếp) mà có nội dung khác với Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đã được gửi trước đó thì KSS vẫn được hành động theo Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử trừ khi KSS và Khách hàng đã thống nhất được việc hủy Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đó; và
- (d) KSS không phải chịu trách nhiệm với Khách hàng về bất kỳ hành động hay không hành động nào mà KSS thực hiện theo Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đó (kể cả hành động chuyển tiền, bán chứng khoán mà KSS tiến hành dựa trên Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử đó).

C8. Quy định về xác thực

- 8.1** Đối với việc giao kết Hợp đồng điện tử hay thực hiện gửi Lệnh điện tử/Chấp thuận điện tử, KSS sẽ áp dụng giải pháp xác thực có độ an toàn tối thiểu tương đương giải pháp xác thực hai yếu tố trở lên.
- 8.2** Giải pháp xác thực hai yếu tố thông qua SMS (SMS OTP) sẽ được mặc định áp dụng cho Khách hàng đối với số điện thoại di động đã được Khách hàng đăng ký trên Hợp đồng mở TKCK. Khách hàng có quyền đăng ký sử dụng các giải pháp xác thực hai yếu tố khác do KSS cung cấp (nếu có) vào bất kỳ thời điểm nào sau khi hoàn tất ký kết Hợp đồng mở TKCK.
- 8.3** Hợp đồng điện tử chỉ được coi là giao kết bởi Khách hàng một khi được Khách hàng ký kết phù hợp với Điều C6 và tất cả thông tin do Khách hàng cung cấp theo giải pháp xác thực nêu trên đã được so khớp với thông tin Khách hàng đã đăng ký và lưu trong Hệ thống giao dịch điện tử hoặc thông tin được khởi tạo bởi Hệ thống giao dịch điện tử (áp dụng đối với thông tin xác thực là thông tin được khởi tạo bởi Hệ thống giao dịch điện tử và gửi cho Khách hàng như mật khẩu sử dụng một lần (OTP) hay mã xác nhận (authentication code)). Quy định này cũng áp dụng tương tự cho việc gửi và thực hiện Lệnh điện tử.
- 8.4** Trừ trường hợp pháp luật có yêu cầu rõ ràng hoặc theo quy định của KSS, việc xác thực không áp dụng đối với Chấp thuận điện tử hay Thông điệp dữ liệu.

C9. Quyền và nghĩa vụ của các bên

9.1 Quyền và nghĩa vụ của KSS

- (a) KSS có trách nhiệm xây dựng Hệ thống giao dịch điện tử đáp ứng được yêu cầu của pháp luật để thực hiện giao dịch điện tử, giao dịch chứng khoán trực tuyến.
- (b) KSS phải lưu trữ thông tin, dữ liệu, văn bản, tài liệu liên quan đến Khách hàng (kể cả Thông điệp dữ liệu, Lệnh điện tử, Chấp thuận điện tử và Hợp đồng điện tử) theo đúng yêu cầu của pháp luật.
- (c) KSS có toàn quyền bổ sung, xóa bớt tính năng, điều chỉnh giao diện, thay đổi cấu trúc hoặc thực hiện bất kỳ điều chỉnh/thay đổi nào khác đối với Hệ thống giao dịch điện tử mà không cần thông báo cho Khách hàng (trừ trường hợp pháp luật yêu cầu phải thông báo) (trong

trường hợp này, bằng việc tiếp tục sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử đã được điều chỉnh/thay đổi như vậy, Khách hàng được coi là chấp nhận toàn bộ thay đổi/điều chỉnh đó).

- (d) KSS được thu phí cung cấp dịch vụ giao dịch điện tử qua Hệ thống giao dịch điện tử theo mức phí công khai trên trang thông tin điện tử của mình.
- (e) KSS không chịu trách nhiệm đối với Khách hàng về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí, phí tổn hay trách nhiệm nào mà Khách hàng phải gánh chịu có liên quan đến Hệ thống giao dịch điện tử mà:
 - (i) Phát sinh do xảy ra sự kiện bất khả kháng;
 - (ii) Phát sinh do Khách hàng làm lộ Mật Khẩu hoặc thông tin truy cập TKCK hoặc bằng bất kỳ cách nào khác khiến cho bất kỳ người nào khác ngoài Khách hàng gửi các Thông điệp dữ liệu từ các thiết bị có thông tin đã được Khách hàng đăng ký với KSS tới Hệ thống điện tử; hoặc
 - (iii) Phát sinh không do lỗi của KSS đối với Phần C này hoặc pháp luật.
- (f) KSS cũng được miễn trách nhiệm đối với Khách hàng đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí, phí tổn hay trách nhiệm nào mà Khách hàng phải gánh chịu có liên quan đến Hệ thống giao dịch điện tử do Thao tác/giao dịch trên hệ thống của Khách hàng bị sai sót, bị gián đoạn, bị cản trở hoặc bị chậm chễ do:
 - (i) Hệ thống xử lý, hệ thống đường truyền của KSS gặp trục trặc hay sự cố kỹ thuật;
 - (ii) Hệ thống thông tin liên lạc, đặt Lệnh, chỉ thị và thực hiện Lệnh, chỉ thị giữa Khách hàng và KSS bị lỗi, bị gián đoạn hoặc bị tạm dừng hoạt động;
 - (iii) Hệ thống thông tin liên lạc, đặt Lệnh, chỉ thị và thực hiện Lệnh, chỉ thị giữa KSS và bất kỳ bên thứ ba nào (kể cả SGDCK hay VSD) bị lỗi, bị gián đoạn hoặc bị tạm dừng hoạt động;
 - (iv) KSS phải thực hiện thêm việc xác thực/kiểm tra khi có bằng chứng hoặc lý do khác để nghi ngờ Thao tác/giao dịch trên hệ thống đó không do chính Khách hàng thực hiện;
 - (v) Việc xác thực không thành công; hoặc
 - (vi) Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- (g) KSS có quyền gửi tin nhắn hoặc gọi điện đến Số điện thoại hoặc gửi thư đến Thư điện tử. Bằng việc ký Hợp đồng mờ TKCK, Khách hàng đồng ý một cách rõ ràng để KSS có quyền gửi các tin nhắn, thư điện tử hoặc cuộc gọi đến Số điện thoại để giới thiệu về các sản phẩm, dịch vụ đang được KSS hoặc đối tác của KSS cung cấp nhằm mở rộng, nâng cao tiện ích và trải nghiệm dịch vụ của Khách hàng.
- (h) KSS không đưa ra bất kỳ cam đoan hay cam kết nào về (i) sự chính xác, đầy đủ hay kịp thời của Hệ thống giao dịch điện tử hoặc (ii) khả năng không bị gián đoạn hay mắc lỗi của Hệ thống giao dịch điện tử.
- (i) KSS có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Phần C này, các hợp đồng/thỏa thuận khác ký với Khách hàng và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

9.2 Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

- (a) Khách hàng được cấp quyền sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử sau khi đã cài đặt và chấp thuận các điều khoản và điều kiện áp dụng cho ứng dụng, phần mềm hay hệ thống tương ứng (quyền sử dụng của Khách hàng là không độc quyền, không được chuyển giao và có thể bị rút lại theo toàn quyền quyết định của KSS).
- (b) Khách hàng có trách nhiệm quản lý, theo dõi, kiểm soát và sử dụng TKCK và bảo đảm sự chính xác của Thông điệp dữ liệu, Lệnh điện tử và Chấp thuận điện tử gửi qua Hệ thống

giao dịch điện tử.

- (c) Khách hàng không được sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử để thực hiện giao dịch trái pháp luật.
- (d) Khách hàng phải sử dụng thiết bị điện tử có hệ điều hành tương thích để cài đặt và sử dụng Ứng dụng điện tử; Khách hàng có trách nhiệm tự đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật đối với các tài khoản và thiết bị của mình.
- (e) Khách hàng không được phát tán virus, sử dụng hay phát tán phần mềm độc hại hay thực hiện bất kỳ hành vi nào phá hoại, can thiệp hoặc dịch ngược lại Hệ thống giao dịch điện tử.
- (f) Khách hàng phải tự ghi nhớ và chịu trách nhiệm lưu giữ và bảo mật thông tin TKCK và tất cả Mật Khẩu cho riêng mình; Khách hàng không được chia sẻ thông tin TKCK hay Mật Khẩu với bất kỳ ai khác nếu không được KSS chấp thuận rõ ràng bằng văn bản.
- (g) Khách hàng tự chịu trách nhiệm đối với mọi Thao tác/giao dịch trên hệ thống được thực hiện đối với TKCK (Khách hàng công nhận rằng bất kỳ Thao tác/giao dịch trên hệ thống nào được thực hiện đối với TKCK đều mặc nhiên được hiểu là được chính Khách hàng thực hiện trừ trường hợp Khách hàng đã thông báo và KSS xác nhận đã nhận được thông báo của Khách hàng về việc mất Mật Khẩu hoặc thiết bị điện tử có cài đặt Hệ thống giao dịch điện tử).
- (h) Khách hàng đảm bảo mọi thông tin của Khách hàng trong Hợp đồng mở TKCK là chính xác. Khách hàng cũng tự chịu trách nhiệm đối với mọi thông tin, Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử được đặt qua hoặc gửi đi từ Số điện thoại hay Thư điện tử (Khách hàng công nhận rằng bất kỳ mọi thông tin, Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử được đặt qua hoặc gửi đi từ Số điện thoại hay Thư điện tử đều mặc nhiên được hiểu là do chính Khách hàng đặt và gửi đi trừ trường hợp Khách hàng đã thông báo và KSS xác nhận đã nhận được thông báo của Khách hàng về việc mất điện thoại hay sim gắn với Số điện thoại hoặc thiết bị điện tử có cài sẵn phần mềm hay ứng dụng để gửi Thư điện tử).
- (i) Khách hàng phải thông báo cho KSS ngay sau khi (i) bị mất hoặc bị đánh cắp thiết bị điện tử cài đặt Ứng dụng điện tử hay hệ thống khác thuộc Hệ thống giao dịch điện tử; (ii) bị mất hoặc bị đánh cắp điện thoại hay sim gắn với Số điện thoại hoặc (iii) bị mất hoặc bị đánh cắp thiết bị điện tử có cài sẵn phần mềm hay ứng dụng để gửi và/hoặc nhận Thư điện tử từ và/hoặc đến Thư điện tử.
- (j) Khách hàng phải thông báo ngay cho KSS khi gửi Lệnh điện tử hay Chấp thuận điện tử hay ký kết Hợp đồng điện tử mà không được xác thực theo quy định tại Điều C8.
- (k) Khách hàng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho KSS theo quy định của pháp luật phát sinh từ:
 - (i) hành vi lừa dối của Khách hàng;
 - (ii) hành vi vi phạm Phần C này của Khách hàng;
 - (iii) hành vi sử dụng sai mục đích Hệ thống giao dịch điện tử; hoặc
 - (iv) hành vi sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử cho các giao dịch hay hoạt động trái pháp luật.
- (l) Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Phần C này, các hợp đồng/thỏa thuận khác ký với KSS và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

C10. Công bố rủi ro

Khách hàng đồng ý rằng việc sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử, Số điện thoại và Thư điện tử luôn gắn với rủi ro và Khách hàng đã hiểu rõ các rủi ro đó. Dưới đây là một số rủi ro (Khách hàng đồng ý rằng danh sách này không phải là danh sách đầy đủ các rủi ro ảnh hưởng đến việc sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử, Số điện thoại và Thư điện tử):

- 10.1 Rủi ro tắc nghẽn/gián đoạn hệ thống:** Rủi ro này thể hiện thông qua việc nghẽn đường truyền, đứt đường truyền hay quá tải đường truyền kết nối giữa Khách hàng với KSS, hoặc giữa KSS với các hệ thống giao dịch, thanh toán và bù trừ giao dịch chứng khoán giữa KSS và các Sở Giao dịch Chứng khoán, VSD, hoặc các bên đối tác khác, hoặc hệ thống của các Sở Giao Dịch Chứng Khoán không tiếp nhận và xử lý Lệnh giao dịch của Khách hàng. Hậu quả của rủi ro này có thể là (i) Khách hàng không thể truy cập được TKCK thông qua Hệ thống giao dịch điện tử hoặc (ii) Thao tác/giao dịch trên hệ thống bị chậm trễ, bị gián đoạn, bị ngừng hoặc bị cản trở, hoặc (iii) các Lệnh giao dịch không thể thực thi.
- 10.2 Rủi ro hệ thống bị tấn công:** Rủi ro này thể hiện thông qua việc thiết bị điện tử của Khách hàng cài đặt Hệ thống giao dịch điện tử, mạng nội bộ của KSS hoặc mạng kết nối giữa KSS và các bên thứ ba có liên quan bị nhiễm virus, bị xâm nhập, can thiệp trái phép, bị chiếm quyền điều khiển hay bị tấn công. Hậu quả của rủi ro này có thể là (i) Khách hàng không thể truy cập được TKCK thông qua Hệ thống giao dịch điện tử; (ii) thông tin TKCK bị lộ, bị đánh cắp, bị xóa hoặc bị chỉnh sửa; (iii) Thao tác/giao dịch trên hệ thống bị thực hiện bởi người khác và/hoặc (iv) Thao tác/giao dịch trên hệ thống do Khách hàng thực hiện bị chỉnh sửa, bị làm sai lệch, bị chậm trễ, bị gián đoạn, bị ngừng hoặc bị cản trở.
- 10.3 Rủi ro từ lỗi ứng dụng/phần mềm:** Rủi ro này tồn tại ở dạng có lỗi xây dựng, thiết kế phần mềm dùng để chạy Hệ thống giao dịch điện tử hoặc mạng nội bộ của KSS hoặc mạng kết nối giữa KSS và các bên thứ ba có liên quan. Hậu quả của rủi ro này có thể là (i) Khách hàng không thể truy cập được TKCK thông qua Hệ thống giao dịch điện tử, (ii) thông tin TKCK không hiển thị đầy đủ hoặc sai lệch và/hoặc (iii) Thao tác/giao dịch trên hệ thống bị chậm trễ, bị gián đoạn, bị ngừng hoặc bị cản trở.
- 10.4 Rủi ro con người:** Rủi ro này phát sinh từ việc có sự can thiệp trái phép của người khác đối với thông tin TKCK hoặc truy cập trái phép TKCK. Hậu quả của rủi ro này có thể là (i) Khách hàng không thể truy cập được TKCK thông qua Hệ thống giao dịch điện tử; (ii) thông tin TKCK bị lộ, không hiển thị đầy đủ hoặc bị chỉnh sửa và/hoặc (iii) Thao tác/giao dịch trên hệ thống bị thực hiện bởi người khác không phải Khách hàng.

PHẦN D – GIAO DỊCH KÝ QUỸ

D1. Giải thích từ ngữ

Trong Phần D này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- 1.1 Tài khoản giao dịch ký quỹ (TKGDKQ):** Tài khoản được KSS mở cho Khách hàng theo đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ tại KSS.
- 1.2 Giao dịch ký quỹ (GDKQ):** Giao dịch Khách hàng mua chứng khoán bằng một phần vốn tự có của mình và một phần vốn KSS cho vay theo cách thức quy định tại Phần D này.
- 1.3 Dư nợ vay GDKQ (Debt):** Số tiền Khách hàng nợ KSS trên TKGDKQ, gồm cả gốc và lãi.
- 1.4 Tiền bán chứng khoán:** Số tiền bán chứng khoán trên TKGDKQ sẽ được nhận về tại ngày thanh toán sau khi đã trừ các khoản phí, thuế giao dịch có liên quan.
- 1.5 Tổng giá trị tài sản thực có:** Gồm toàn bộ tiền mặt, tổng giá trị đầu tư (LMV) và tổng giá trị thế chấp (Collateral) trên TKGDKQ.
- 1.6 Tổng giá trị tài sản (Asset):** Gồm toàn bộ tiền mặt, tiền bán chứng khoán sẽ nhận về của Khách hàng, tổng giá trị đầu tư (LMV) và tổng giá trị thế chấp (Collateral) trên TKGDKQ.
- 1.7 Giá trị tài sản ròng (Equity):** Bằng Tổng giá trị tài sản trừ đi (-) Dư nợ vay GDKQ.
- 1.8 Tài sản đảm bảo (TSĐB):** Toàn bộ chứng khoán được KSS đồng ý ghi nhận vào tài sản (bao gồm cả chứng khoán sẽ hình thành trong tương lai), tiền trên TKGDKQ, TKGDKC của Khách

hàng và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách hàng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho KSS.

- 1.9 **Tổng giá trị đầu tư (LMV):** Tổng giá trị hiện tại của chứng khoán thuộc danh sách chứng khoán được phép GDKQ do KSS quy định (bao gồm cả chứng khoán được hình thành trong tương lai) và/hoặc các chứng khoán khác được KSS chấp thuận theo từng thời kỳ.
- 1.10 **Tổng giá trị thế chấp (Collateral):** Tổng giá trị của chứng khoán hoặc tài sản không nằm trong Danh sách chứng khoán được phép GDKQ mà KSS đồng ý (trong trường hợp pháp luật cho phép) được Khách hàng chuyển/bổ sung vào TKGDKQ để làm tăng giá trị của TKGDKQ (được tính giá trị theo cách thức quy định của KSS).
- 1.11 **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu (IM):** Tỷ lệ giữa giá trị tài sản ròng và giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng Lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.
- 1.12 **Giá trị ký quỹ yêu cầu (MR):** Giá trị KSS yêu cầu Khách hàng phải có để duy trì giá trị đầu tư.
- 1.13 **Giá trị tài sản ròng vượt mức ký quỹ (EE):** Giá trị tài sản ròng còn lại của Khách hàng sau khi trừ đi Giá trị ký quỹ yêu cầu và Giá trị ký quỹ yêu cầu của Lệnh đặt mua.
- 1.14 **Sức mua (PP):** Giá trị Khách hàng có thể đặt Lệnh mua chứng khoán trên TKGDKQ căn cứ vào Giá trị tài sản ròng vượt mức ký quỹ. Sức mua của Khách hàng có thể thay đổi theo mã chứng khoán Khách hàng mua.
- 1.15 **Tỷ lệ ký quỹ hiện tại (MR_t):** Tỷ lệ hiện tại giữa "Giá trị tài sản ròng của Khách hàng" và "Tổng giá trị tài sản thực có" (tại thời điểm do KSS xác định).
- 1.16 **Tỷ lệ ký quỹ duy trì (IM_{dt}):** Tỷ lệ ký quỹ do KSS quy định và không thấp hơn tỷ lệ pháp luật quy định. Khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ của Khách hàng giảm dưới tỷ lệ này, Khách hàng bắt buộc phải bổ sung thêm TSĐB và hoặc trả bớt một phần hoặc toàn bộ Dư nợ vay GDKQ của Khách hàng tại KSS để bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.
- 1.17 **Tỷ lệ ký quỹ xử lý (IM_{xl}):** Tỷ lệ bán xử lý giải chấp tài khoản. Tỷ lệ này do KSS quy định và có thể thay đổi theo chính sách của KSS ban hành trong từng thời kỳ. Khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên tài khoản TKGDKQ của Khách hàng nhỏ hơn tỷ lệ này thì KSS được toàn quyền thực hiện ngay các biện pháp xử lý cần thiết theo quy định của Phần D này.
- 1.18 **Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung:** Thông báo của KSS gửi cho Khách hàng để yêu cầu Khách hàng nộp thêm tiền và/hoặc bổ sung thêm tài sản đầu tư, tài sản thế chấp và/hoặc bán bớt chứng khoán đầu tư để bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.
- 1.19 **Danh sách chứng khoán được phép GDKQ:** Danh sách các mã chứng khoán được KSS công bố từng thời kỳ.
- 1.20 **Giá chặn trần:** Mức giá do KSS quy định và được dùng làm cơ sở xác định mức giá cao nhất để tính Giá trị tài sản ròng và các chỉ số khác.
- 1.21 **Hạn mức cho vay GDKQ:** Tổng giá trị tối đa bằng tiền mà KSS có thể cho vay GDKQ đối với Khách hàng do KSS quy định trong từng thời kỳ.
- 1.22 **Ngày giải ngân:** Ngày KSS chuyển tiền vay vào TKGDKQ.
- 1.23 **Ngày vay thực tế:** Số ngày được tính từ ngày giải ngân đến ngày Khách hàng trả nợ cho KSS.
- 1.24 **Ngày quá hạn:** Số ngày vượt quá thời hạn cho vay.

D2. Điều kiện sử dụng dịch vụ ký quỹ

Khách hàng được hiện giao dịch ký quỹ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- 2.1 Khách hàng đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về GQKQ, đáp ứng các quy định về TSĐB, Giá trị tài sản ròng tối thiểu trên TKGDKQ, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu của KSS. KSS có thể thay đổi các quy định này trong từng thời kỳ/thời điểm.

- 2.2 Khách hàng có khả năng tài chính bảo đảm trả toàn bộ nợ vay cho KSS đầy đủ, đúng hạn và trong thời hạn cam kết và không thuộc các trường hợp chấm dứt, thu hồi Dư nợ vay GĐKQ trước hạn theo Phần D này.
- 2.3 Khách hàng phải duy trì đúng/full các Tỷ lệ/Giá trị của TKGĐKQ theo quy định của Phần D này. Cách tính Tỷ lệ ký quỹ hiện tại, các quy định về Tỷ lệ ký quỹ bắt buộc, Tỷ lệ ký quỹ xử lý có thể thay đổi theo quyết định của KSS từng thời kỳ.
- 2.4 Chứng khoán Khách hàng mua nằm trong Danh sách chứng khoán được phép GĐKQ do KSS quy định. Danh sách này có thể thay đổi theo từng thời điểm theo quyết định đơn phương của KSS.
- 2.5 Các điều kiện khác theo quy định tại Phần D này, các văn bản pháp luật liên quan và các thông báo của KSS.

D3. Cho vay theo giao dịch ký quỹ

3.1 Nguyên tắc

- (a) Trước khi thực hiện giao dịch ký quỹ, Khách hàng phải có tài sản đảm bảo tỷ lệ ký quỹ theo quy định; và
- (b) Trong giới hạn Hạn mức cho vay GĐKQ và căn cứ vào Giá trị tài sản ròng vượt mức ký quỹ (EE) trên TKGĐKQ, KSS thực hiện đánh giá và giải ngân cho vay giao dịch ký quỹ trên TKGĐKQ.

3.2 Phương thức giải ngân

Khi Khách hàng có Lệnh mua chứng khoán được khớp nhưng không đủ số dư tiền trên TKGĐKQ để thanh toán Lệnh mua thì Khách hàng mặc nhiên đề nghị KSS giải ngân khoản tiền cho vay GĐKQ theo nguyên tắc dưới đây:

- (a) Dựa trên yêu cầu mua chứng khoán của Khách hàng trong Lệnh mua tương ứng và/hoặc các trường hợp khác được KSS chấp thuận giao dịch thành công, KSS tự động chuyển tiền giải ngân vào TKGĐKQ được thể hiện bằng số dư tăng thêm của Dư nợ vay GĐKQ trên TKGĐKQ, đồng thời là bằng chứng cho việc KSS đã giải ngân để thanh toán theo yêu cầu của Khách hàng.
- (b) Khách hàng mặc nhiên chấp nhận và nhận nợ toàn bộ các khoản tiền cho vay GĐKQ được giải ngân theo quy định trên đây và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán hoàn trả cho KSS toàn bộ số tiền KSS đã giải ngân cho vay GĐKQ. Khoản nợ gốc của Khách hàng đối với KSS được thể hiện bằng số Dư nợ vay GĐKQ trên TKGĐKQ.
- (c) Bằng việc đăng ký dịch vụ giao dịch ký quỹ, Khách hàng ủy quyền cho KSS lập văn bản xác nhận đối với các khoản Dư nợ vay GĐKQ đã giải ngân của Khách hàng và được lưu trong hồ sơ giao dịch của Khách hàng. Khách hàng đương nhiên ghi nhận nghĩa vụ hoàn trả đối với Dư nợ vay GĐKQ ghi trên văn bản do KSS lập mà không cần có thêm bất cứ văn bản nào về việc xác nhận của Khách hàng.

Bằng việc đăng ký dịch vụ giao dịch ký quỹ, Khách hàng xác nhận đã hiểu, đồng ý và không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào với KSS về nguyên tắc, phương thức, thủ tục giải ngân và nhận nợ theo quy định tại Điều này.

3.3 Mục đích sử dụng tiền vay và thời hạn cho vay

- (a) Mục đích sử dụng tiền vay: Khách hàng chỉ được phép sử dụng các khoản tiền vay cho GĐKQ từ KSS để mua chứng khoán trên TKGĐKQ, và những trường hợp được KSS chấp thuận.
- (b) Thời hạn cho vay:
 - (i) Thời hạn của các khoản vay được quy định theo chính sách sản phẩm GĐKQ của

KSS trong từng thời kỳ;

- (ii) Bằng Hợp đồng mở TKCK, Khách hàng đề nghị KSS gia hạn thời gian cho vay đối với mỗi khoản vay giao dịch ký quỹ đến hạn trừ trường hợp Khách hàng có yêu cầu khác bằng văn bản trước thời điểm đến hạn nêu trên;
- (iii) KSS có thể xem xét chấp thuận hoặc không chấp thuận gia hạn thời gian cho vay theo đề nghị của Khách hàng dựa trên nguồn vốn hiện có của KSS và/hoặc khả năng thu hồi nợ của Khách hàng. Thời gian gia hạn (nếu có) sẽ theo quy định của KSS trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- (iv) Nếu KSS chấp thuận cho Khách hàng gia hạn, KSS sẽ toàn quyền chủ động quyết định số lần gia hạn, thời gian mỗi lần gia hạn cũng như mức lãi suất cho vay gia hạn, cách thức tính lãi suất cho vay gia hạn; và các quy định khác có liên quan đến việc gia hạn cho vay để Khách hàng được giao dịch trên tài khoản ký quỹ phù hợp với chính sách của KSS. Nếu KSS chủ động thay đổi thời hạn gia hạn dẫn tới việ Khách hàng phải hoàn trả tiền vay và lãi vay cho KSS trước hạn, KSS có trách nhiệm thông báo cho Khách hàng ít nhất 03 (ba) ngày giao dịch theo các hình thức quy định tại Điều D14 dưới đây;
- (v) Nếu KSS không chấp thuận cho Khách hàng gia hạn thì Khách hàng phải thực hiện bán chứng khoán trên TKGDKQ hoặc Khách hàng phải chuyển tiền vào TKGDKQ để KSS thu hồi nợ. Ngay sau ngày hết hạn cho vay mà Khách hàng chưa nộp tiền và/hoặc bán chứng khoán hoặc nộp tiền/hoặc bán chứng khoán chưa đủ để tất toán khoản vay thì KSS có quyền nhưng không phải nghĩa vụ chủ động thu hồi nợ theo quy định tại Điều D9 này.

3.4 Giới hạn cho vay vay và miễn trừ trách nhiệm

- (a) Hạn mức cho vay GDKQ đối với Khách hàng có thể được KSS thay đổi từng thời kỳ mà không bắt buộc phải thông báo trước với Khách hàng. Trong thời hạn hiệu lực của hạn mức cho vay GDKQ, các bên đồng ý rằng:
 - (i) Khách hàng có thể được giải ngân nhiều lần nhưng tổng Dư nợ vay GDKQ tại bất kỳ thời điểm nào cũng không vượt quá giá trị Hạn mức cho vay GDKQ.
 - (ii) Tổng nguồn vốn cho vay GDKQ đối với tất cả các Khách hàng sử dụng hình thức GDKQ theo cách thức tương tự như hợp đồng này có thể được KSS thay đổi từng thời kỳ mà không bắt buộc phải thông báo đến Khách hàng.
 - (iii) Vì bất kỳ lý do nào, nếu Khách hàng có Dư nợ vay GDKQ vượt Hạn mức cho vay GDKQ theo quy định (tỷ lệ cho vay đối với từng mã chứng khoán, giới hạn số lượng chứng khoán cho vay,...), Khách hàng phải thanh toán ngay phần chênh lệch ngay trong ngày hoặc Khách hàng phải đề nghị KSS tăng hạn mức cho vay GDKQ để phù hợp với tình trạng số dư và nếu được KSS đồng ý, KSS và Khách hàng sẽ ký các văn bản cần thiết để xác nhận việc điều chỉnh. Trong mọi trường hợp, Khách hàng đương nhiên nhận nợ toàn bộ các khoản KSS đã giải ngân, kể cả phần vượt đó (nếu có).
- (b) Khách hàng không tiếp tục được vay GDKQ để mua chứng khoán khi đã đạt Hạn mức cho vay GDKQ hoặc khi Tổng nguồn vốn cho vay GDKQ của KSS đã được sử dụng hết (mà không bắt buộc phải thông báo đến Khách hàng trước). Trong các trường hợp nêu tại Khoản 3.4 này, KSS được miễn mọi trách nhiệm đối với Khách hàng.

D4. Dư nợ và lãi suất

4.1 Dư nợ

Dư nợ vay GDKQ được tính hàng ngày và là tổng số tiền thực tế KSS đã giải ngân cho Khách hàng trên TKGDKQ lũy kế đến cuối ngày đó (mà chưa được Khách hàng hoàn trả cho KSS).

4.2 Lãi suất

(a) Lãi suất cho vay GĐKQ được xác định bằng tỷ lệ phần trăm theo ngày, tháng (cơ sở 30 ngày/tháng) hoặc theo năm (360 ngày/năm) được áp dụng từng thời kỳ do KSS quy định. Khi có thay đổi Lãi suất cho vay, KSS sẽ thông báo tới Khách hàng một (01) ngày làm việc trước khi áp dụng chính thức bằng một trong các hình thức thông báo được quy định tại Phần D này.

(b) Tiền lãi vay được tính được tính như sau:

$$\text{Lãi vay} = \text{Dư nợ vay GĐKQ} * \text{lãi suất* số ngày thực thể giải ngân}/360 \text{ ngày}$$

(c) Tổng tiền lãi cho vay GĐKQ: Là tổng số Tiền lãi áp dụng cho toàn bộ các khoản cho vay GĐKQ giải ngân tính đến ngày hoàn trả thực tế. Khách hàng đồng ý để KSS được tính toán, lập bảng kê chi tiết Tổng tiền lãi cho vay GĐKQ và đương nhiên công nhận hiệu lực của bảng kê này. Tiền lãi của tháng chưa thanh toán sẽ được cộng dồn vào Dư nợ vay GĐKQ lũy kế của Khách hàng.

(d) Cách tính Tiền lãi, Lãi suất cho vay GĐKQ có thể thay đổi theo quyết định của KSS mà không phải thông báo cho Khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng, bất kể kết quả hoạt động kinh doanh trên TKGĐKQ như thế nào (lãi/lỗ), Khách hàng sẽ hoàn trả đủ các khoản vay GĐKQ và thanh toán đủ cho KSS Tổng lãi cho vay GĐKQ nêu trên.

(e) Lãi vay quá hạn: KSS sẽ áp dụng lãi suất vay quá hạn theo thông báo tại từng thời kỳ

$$\text{Lãi vay quá hạn} = \text{Dư nợ vay GĐKQ} * \text{lãi suất vay quá hạn* số ngày quá hạn}/360 \text{ ngày}$$

D5. Thu hồi nợ vay

5.1 Thu hồi nợ vay

(a) Thu hồi Dư nợ vay GĐKQ trong hạn:

(i) Dư nợ vay GĐKQ gốc được thu ngay khi TKGĐKQ nhận được tiền do Khách hàng nộp/chuyển vào và/hoặc tiền bán chứng khoán đến hạn nhận về (đã trừ phí giao dịch + thuế, nếu có), cổ tức bằng tiền đến hạn nhận về.

(ii) KSS tự động lập bút toán trích thu Dư nợ vay GĐKQ từ TKGĐKQ và ghi giảm Dư nợ vay GĐKQ với giá trị tương ứng với phần đã thu. Nếu Dư nợ vay GĐKQ đã được thu hồi đủ, phần còn lại được ghi tăng vào Tiền mặt trên TKGĐKQ.

(b) Thu hồi Dư nợ vay GĐKQ trước hạn:

KSS có quyền không tiếp tục giải ngân, chấm dứt việc cho vay GĐKQ, thu hồi nợ trước hạn (bao gồm: Dư nợ vay GĐKQ, toàn bộ Tiền lãi, phí chưa thanh toán, các nghĩa vụ khác của Khách hàng với KSS) cũng như chấm dứt quan hệ giao dịch ký quỹ với Khách hàng trong các trường hợp sau:

(i) Khách hàng có liên quan đến các vụ kiện mà theo nhận định của KSS là có ảnh hưởng đến phần lớn tài sản của Khách hàng; Khách hàng bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị khởi tố/ truy tố/ xét xử về hình sự. Đối với Khách hàng là tổ chức bị giải thể, ngừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa hoặc thay đổi chủ sở hữu...; người đại diện theo pháp luật, người điều hành của Khách hàng bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự;

(ii) Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của Phần D này và/hoặc cam kết đã ký với KSS;

(iii) Khách hàng không đồng ý thay đổi: Lãi suất vay GĐKQ, phí, các tỷ lệ liên quan đến TKGĐKQ do KSS đưa ra;

(iv) Khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật khi thực hiện mở TKCK và TKGĐKQ;

- (v) Khách hàng là cá nhân chết mà không có người thừa kế được KSS chấp thuận;
- (vi) KSS quyết định ngừng cho vay GDKQ theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, do thay đổi chiến lược kinh doanh hay do bất kỳ nguyên nhân nào khác; các trường hợp khác mà KSS xét thấy cần thiết để bảo đảm thu hồi vốn cho KSS.

Việc thu nợ được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: phí giao dịch/các khoản phải trả khác của Khách hàng (nếu có), chi phí xử lý tài sản bảo đảm, Tiền lãi quá hạn, Tiền lãi trong hạn, nợ gốc. KSS có quyền đơn phương thay đổi thứ tự ưu tiên thu hồi nợ này mà không cần thông báo Khách hàng.

5.2 Thu tiền lãi vay

Tiền lãi vay được tính, cộng dồn hàng ngày (được tam phong tỏa khi kết thúc giao dịch và được tạm cộng vào Dư nợ vay GDKQ để tính toán các tỷ lệ yêu cầu trên TKGDKQ) và thu vào ngày đầu tiên của mỗi tháng (hoặc tại ngày chấm dứt Hợp đồng mở TKCK và đăng ký dịch vụ chứng khoán, tùy thời điểm nào đến sớm hơn).

- (a) KSS tự động trích thu hồi tiền lãi từ khoản Tiền mặt trên TKGDKQ đến khi thu hồi đủ Tiền lãi phát sinh và ghi giảm Tiền mặt tương ứng với phần Tiền lãi đã thu.
- (b) Trường hợp Tiền mặt trên TKGDKQ không đủ tiền trả Tiền lãi thu theo tháng, KSS được quyền, tùy theo lựa chọn của mình yêu cầu Khách hàng bổ sung Tiền mặt ngay lập tức để trả đủ Tiền lãi hoặc phần Tiền lãi còn thiếu của tháng đó được KSS tự động cộng dồn vào Dư nợ vay GDKQ của ngày đầu tiên của tháng kế tiếp.

D6. Xử lý vi phạm tỷ lệ trên TKKQ

6.1 Xử lý vi phạm Tỷ lệ ký quỹ duy trì

- (a) Khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, KSS ngay lập tức gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung đến Khách hàng.
- (b) Trong thời hạn bổ sung TSĐB theo quy định tại Điều D7 dưới đây, Khách hàng phải bổ sung TSĐB và/hoặc giảm Dư nợ vay GDKQ để đưa Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ cao hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.
- (c) Quá thời hạn bổ sung TSĐB mà Khách hàng không thực hiện bổ sung TSĐB vào TKGDKQ theo đúng các nội dung yêu cầu của KSS, đồng thời Tỷ lệ ký quỹ hiện tại của TKGDKQ trong thời hạn bổ sung TSĐB này liên tục thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, KSS sẽ được toàn quyền thực hiện bán TSĐB của Khách hàng (cả trên TKGDKC và TKGDKQ) để thu hồi một phần hoặc toàn bộ Dư nợ vay GDKQ để đưa Tỷ lệ ký quỹ hiện tại cao hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo nguyên tắc xử lý TSĐB được quy định tại Điều D9 dưới đây mà không cần có bất kỳ sự đồng ý/chấp thuận nào của Khách hàng. Việc xử lý đến tỷ lệ cụ thể nào là do KSS được toàn quyền quyết định.

6.2 Xử lý vi phạm Tỷ lệ ký quỹ xử lý

- (a) Khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ tại bất kỳ thời điểm nào nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý, ngay lập tức KSS được toàn quyền bán TSĐB của Khách hàng (cả trên TKGDKC và TKGDKQ) để thu hồi một phần hoặc toàn bộ tiền để đưa Tỷ lệ ký quỹ hiện lớn hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo nguyên tắc xử lý TSĐB theo quy định tại Điều D8 dưới đây mà không cần có bất kỳ sự đồng ý/chấp thuận nào của Khách hàng.
- (b) Trường hợp KSS xử lý tài sản trên TKGDKC, KSS được toàn quyền chuyển khoản tiền thu được vào TKGDKQ để thu nợ và thay mặt Khách hàng lập tất cả các chứng từ có liên quan.

D7. Bổ sung tài sản bảo đảm

7.1 Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung được KSS gửi tới Khách hàng ngay khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì.

- 7.2** Thời hạn Khách hàng phải bồi sung là ba (03) ngày giao dịch kể từ ngày KSS gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bồi sung. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, nếu trong thời hạn yêu cầu bồi sung TSĐB này mà Tỷ lệ ký quỹ hiện tại trên TKGDKQ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý, KSS có toàn quyền xử lý chứng khoán ngay lập tức theo cách thức quy định tại Điều D8 dưới đây mà không cần chờ đến hết thời hạn bồi sung TSĐB.
- 7.3** Đối với trường hợp Khách hàng phải bồi sung TSĐB do mã chứng khoán bị đưa ra khỏi Danh sách chứng khoán được phép GDKQ như quy định tại Khoản 9.4(d) dưới đây thì thời hạn bồi sung tài sản của Khách hàng được quy định như sau:
- (a) Ba (03) ngày giao dịch kể từ ngày KSS gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bồi sung tới Khách hàng nếu Tỷ lệ ký quỹ duy trì > Tỷ lệ ký quỹ hiện tại > Tỷ lệ ký quỹ xử lý (trừ trường hợp có quy định khác của KSS); và
 - (b) Một (01) ngày giao dịch kể từ ngày KSS gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bồi sung tới Khách hàng nếu Tỷ lệ ký quỹ hiện tại < Tỷ lệ ký quỹ xử lý.
- 7.4** Khách hàng có thể thực hiện bồi sung TSĐB theo các cách sau: (i) Nộp/chuyển tiền vào TKGDKQ với số tiền không thấp hơn Giá trị tài sản tối thiểu cần bồi sung; (ii) Bán chứng khoán trong TKGDKQ với giá trị chứng khoán bán (đã trừ phí giao dịch và thuế liên quan) để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ hiện tại không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì; (iii) Chuyển chứng khoán được phép GDKQ từ TKGDKQ của Khách hàng sang TKGDKQ với tổng giá trị tính theo giá thị trường không thấp hơn Giá trị tài sản tối thiểu cần bồi sung; (iv) Chuyển chứng khoán được chấp nhận làm tài sản thế chấp từ TKGDKQ của Khách hàng sang TKGDKQ với tổng giá trị tính theo giá KSS chấp nhận không nhỏ hơn Giá trị tài sản tối thiểu cần bồi sung.
- 7.5** Đồng thời thực hiện các cách nêu tại Khoản 7.4 trên đây với tổng giá trị tiền, chứng khoán bán (đã trừ phí giao dịch và thuế liên quan), giá trị thị trường của chứng khoán được phép GDKQ, giá trị chứng khoán được chấp nhận làm tài sản thế chấp sao cho TKGDKQ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của Phần D này.

D8. Biện pháp bảo đảm

8.1 Nghĩa vụ được bảo đảm và Tài sản bảo đảm

Để thực hiện đúng các nghĩa vụ được bảo đảm, Khách hàng tự nguyện sử dụng toàn bộ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để làm TSĐB cho KSS với các nội dung sau:

- (a) Nghĩa vụ được bảo đảm: Là nghĩa vụ trả nợ GDKQ của Khách hàng cho KSS (bao gồm: Dư nợ vay GDKQ, Tiền lãi vay, phí, phạt bồi thường thiệt hại và các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán khác của Khách hàng phát sinh khi Khách hàng thực hiện GDKQ kể cả trong trường hợp Phần D này bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu).
- (b) Giá trị TSĐB: KSS có quyền tính toán, đánh giá và xác định giá trị TSĐB của Khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào theo giá trị thị trường hoặc theo mức giá do KSS xác định. Khách hàng đồng ý việc đánh giá lại TSĐB này của KSS và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào đối với KSS.
- (c) Ngoài các TSĐB nêu trên, Khách hàng đồng ý dùng toàn bộ số tiền, chứng khoán của mình và các tài sản hợp pháp khác tại KSS (làm TSĐB cho nghĩa vụ với KSS. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các tài sản này sẽ không được tính vào các tỷ lệ trên TKGDKQ (trừ trường hợp KSS có quy định khác) và giá trị bồi sung (mà chỉ để xử lý khi phát sinh các sự kiện xử lý TSĐB theo Phần D này).
- (d) Việc sử dụng tài sản của bên thứ ba hoặc các tài sản khác (ngoài tiền và chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng) để bảo đảm cho nghĩa vụ của Khách hàng được thực hiện theo quy định từng thời kỳ của KSS phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

8.2 Thời hạn bảo đảm

Kể từ ngày ký kết sử dụng dịch vụ cho đến khi Khách hàng thực hiện toàn bộ nghĩa vụ hoàn trả Dư nợ vay GĐKQ, Tiền lãi vay, phí, phạt và các nghĩa vụ khác (nếu có) phát sinh và/hoặc liên quan đến Tài khoản GĐKQ, TKGDKQ của Khách hàng đối với KSS và/hoặc bên thứ ba (nếu có).

8.3 Sử dụng & xử lý tài sản bảo đảm

TSĐB được KSS sử dụng, xử lý để thanh toán các khoản nợ mà Khách hàng phải trả cho KSS gồm Dư nợ vay GĐKQ, Tiền lãi vay, phí, chi phí, nghĩa vụ thuế liên quan đến xử lý TSĐB (nếu có), tiền phạt và bồi thường thiệt hại (nếu có) và các nghĩa vụ khác của Khách hàng.

Khách hàng ủy quyền cho KSS được toàn quyền sử dụng TSĐB để làm tài sản thế chấp trong trường hợp KSS cần vay vốn từ Bên thứ ba để cung cấp dịch vụ GĐKQ cho Khách hàng. Trong trường hợp KSS phải xử lý TSĐB để thu hồi nợ trước hạn hoặc quá hạn, giá trị TSĐB sau khi xử lý nếu còn dư thì Khách hàng được KSS hoàn trả lại phần dư này; nếu còn thiếu thì Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục trả cho KSS. Các chi phí, thuế, nghĩa vụ tài chính khác phát sinh trong quá trình xử lý TSĐB do Khách hàng chịu.

8.4 Nguyên tắc xử lý tài sản đảm bảo

(a) Các trường hợp xử lý:

- (i) Xử lý TSĐB khi Khách hàng vi phạm các tỷ lệ yêu cầu trên TKGDKQ;
- (ii) Xử lý TSĐB khi KSS thu hồi Dư nợ vay GĐKQ trước hạn;
- (iii) Xử lý TSĐB khi Khách hàng không thanh toán nợ đúng hạn;
- (iv) Xử lý TSĐB để thực hiện các nghĩa vụ khác của Khách hàng với KSS; hoặc
- (v) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

(b) Thực hiện xử lý

Ngay khi phát sinh các trường hợp được quy định tại Khoản (a) trên đây, Khách hàng chấp nhận vô điều kiện và cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện nào đối với việc xử lý TSĐB của KSS như sau:

- (i) Thu số dư tiền khả dụng đang có trên TKGDKQ, và/hoặc tự động bán thanh lý một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào có trên TKGDKQ mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng để thu hồi nợ. Mã chứng khoán, giá bán, số lượng và thời điểm bán do KSS quyết định. Chứng từ liên quan đến việc bán chứng khoán trên TKGDKQ sẽ đương nhiên có giá trị pháp lý mà không cần có xác nhận của Khách hàng.
- (ii) Nếu KSS bán giải chấp chứng khoán trên TKGDKQ, Khách hàng mặc nhiên ủy quyền cho KSS thực hiện ứng trước khoản tiền bán chứng khoán ngay trong ngày giao dịch để trả nợ vay cho KSS, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận và đồng ý thanh toán khoản phí ứng trước và các khoản thuế, phí liên quan khác theo quy định cho KSS.
- (iii) Khách hàng đồng ý rằng nếu bán hết chứng khoán trên TKGDKQ mà vẫn không đủ để trả hết các khoản nợ gốc, lãi và các trách nhiệm, nghĩa vụ nợ khác của Khách hàng phát sinh trên TKGDKQ và/hoặc TKGDKQ không có chứng khoán được phép giao dịch, bị mất thanh khoản không bán được (hoặc bán được với số lượng ít theo đánh giá của KSS) thì KSS được toàn quyền khấu trừ các khoản tiền/bán bất kỳ loại chứng khoán nào trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thu hồi nợ.

8.5 Các Quy Định Khác

- (a) Sau khi xử lý toàn bộ TSĐB của Khách hàng mà KSS vẫn không thu hồi đủ Dư nợ vay GĐKQ, Tiền lãi vay, chi phí và các nghĩa vụ khác (nếu có) của Khách hàng, các khoản phạt thì Khách hàng mặc nhiên tiếp tục nhận nợ phần nghĩa vụ chưa được thu hồi đủ với KSS

(KSS có quyền yêu cầu Khách hàng thanh toán ngay lập tức). Khách hàng chịu trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản và các nguồn thu nhập của mình để thực hiện nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số vay cho KSS. KSS được toàn quyền xử lý các tài sản khác của Khách hàng để thu hồi phần nghĩa vụ chưa thu hồi đủ này.

- (b) Việc xử lý TSĐB là các tài sản khác không nằm trên TKGDKQ của Khách hàng được thực hiện theo các văn bản thỏa thuận, cam kết của Khách hàng và/hoặc bên thứ ba với KSS trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành.

D9. Quyền, nghĩa vụ và cam kết của Khách hàng

9.1 Quyền của Khách hàng

- (a) Gửi yêu cầu sử dụng dịch vụ cho vay GĐKQ theo đúng các nội dung quy định trong Phần D này;
- (b) Chấm dứt Phần D này trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán mọi khoản dư nợ, phí, chi phí liên quan cho KSS;
- (c) Khiếu nại, khởi kiện nếu KSS vi phạm các thỏa thuận trong Phần D này.

9.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

- (a) Cung cấp đầy đủ, trung thực và cập nhật thay đổi nếu có liên quan đến các thông tin, tài liệu để mở, quản lý TKGDKQ, GĐKQ, vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi và không làm bất cứ điều gì khó khăn trở ngại trong trường hợp KSS phải xử lý TSĐB theo quy định tại Phần D này;
- (b) Nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản tiền vay được KSS tự động giải ngân trên TKGDKQ (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch đã thành công tại KSS và có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ các khoản tiền đó và/hoặc các nghĩa vụ khác cho KSS theo quy định của Phần D này;
- (c) Trong trường hợp KSS đồng ý cho Khách hàng được phép rút/chuyển khoản tiền trên TKGDKQ (khi vẫn còn dư nợ), Khách hàng cam kết nhận nợ vô điều kiện đối với khoản tiền này, và khoản tiền này cũng được xem là khoản vay của Khách hàng và được cộng dồn vào Dư nợ vay GĐKQ lũy kế;
- (d) Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung TSĐB theo quy định của KSS trong trường hợp TSĐB của Khách hàng bị giảm sút giá trị theo đánh giá của KSS, trả bớt dư nợ vay GĐKQ, yêu cầu KSS xử lý một phần hoặc toàn bộ TSĐB để đảm bảo duy trì Tỷ lệ ký quỹ hiện tại luôn lớn hơn Tỷ lệ ký quỹ bắt buộc. Thực hiện công bố thông tin (đối với trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của KSS khi KSS phải xử lý TSĐB;
- (e) Trong thời gian cầm cố TSĐB, TSĐB không được chuyển nhượng, tăng, cho cầm cố, thế chấp TSĐB cho bất kỳ bên thứ ba nào, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ TSĐB, không xâm phạm đến TSĐB hoặc sử dụng biện pháp khác để rút tiền từ TSĐB không đúng với các nội dung tại Phần D này;
- (f) Thanh toán phí, chi phí, các khoản thuế liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa TSĐB, xử lý TSĐB, mở, sử dụng và quản lý tài khoản;
- (g) Thanh toán Dư nợ vay GĐKQ khi đến hạn, Tiền lãi, phí, chi phí, các khoản đến hạn khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho KSS hoặc bên nhận chuyển nhượng;
- (h) Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản của Khách hàng để trả đủ số tiền nợ gốc, Tiền lãi, phí, chi phí và các khoản thanh toán đến hạn khác (nếu có) cho KSS hoặc bên nhận chuyển nhượng; đồng thời đồng ý để KSS tự động phong tỏa tài khoản và trích tài khoản của Khách hàng mở tại KSS để trích tiền thu hồi các khoản nợ gốc, Tiền lãi, phí, phạt

bồi thường thiệt hại cho KSS;

- (i) Ủy quyền cho KSS toàn quyền xử lý TSĐB để thu hồi nợ cho KSS khi Tỷ lệ ký quỹ hiện tại bằng hoặc nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ bắt buộc. KSS có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt KSS xử lý TSĐB;
- (j) Đồng ý, chấp thuận, tuân thủ đúng và cam kết không có bất khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các quy định của Phần D này;
- (k) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật cũng như các rủi ro do tổ chức và hoạt động của KSS gây nên.

9.3 Cam kết của Khách hàng

- (a) Khách hàng đã đọc và thông hiểu quy định về việc vay GĐKQ quy định tại Phần D này và tại đây cam kết thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Phần D này, các văn bản liên quan theo quy định của pháp luật.
- (b) Khách hàng có đủ năng lực dân sự và thầm quyền cần thiết để sử dụng giao dịch ký quỹ chứng khoán, tuân thủ và thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Phần D này.
- (c) Khách hàng đồng ý rằng: Trừ trường hợp Khách hàng và KSS có ký văn bản thỏa thuận khác đi một cách rõ ràng, Người được ủy quyền của Khách hàng liên quan đến TKGDKQ của Khách hàng được hiểu là được ủy quyền tương đương trên cả TKGDKC và TKGDKQ.
- (d) Người được ủy quyền của Khách hàng cũng đồng ý sử dụng các tài sản trong tài khoản riêng của Người được ủy quyền mở tại KSS (nếu có) và tất cả các tài sản khác để làm tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ của Khách hàng trong Phần D này. Người được ủy quyền đồng ý để KSS phong tỏa và xử lý tài sản trong tài khoản riêng của mình (tương tự như cách xử lý quy định trong Phần D này) để đảm bảo các nghĩa vụ của Khách hàng trong các trường hợp mà KSS xét thấy cần thiết. Tuy nhiên, KSS có quyền quyết định xử lý tài sản của Người được ủy quyền theo từng trường hợp cụ thể. Việc KSS không xử lý tài sản của Người được ủy quyền sẽ không được hiểu là miễn trách đối với Khách hàng trong mọi trường hợp.
- (e) Trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền giao dịch của Khách hàng, Khách hàng và Người được ủy quyền cam kết và đảm bảo không yêu cầu KSS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu KSS phải tham gia theo yêu cầu của tòa án thì Khách hàng và Người được ủy quyền sẽ liên đới chịu các phí tổn của KSS để tham gia.
- (f) Nội dung của Phần D này và việc Khách hàng ký kết và thực hiện các giao dịch đó đã được phê duyệt đầy đủ và hợp lệ bởi các cơ quan/ cấp có thẩm quyền nội bộ của Khách hàng; người ký đại diện cho Khách hàng trên các hồ sơ giao dịch là người đại diện hợp pháp của Khách hàng.
- (g) Khách hàng cam kết chuyển giao cho KSS bản sao đầy đủ của các quy định/chấp thuận nội bộ cho phép Khách hàng ký kết và thực hiện Phần D này; các quy định/chấp thuận đó vẫn còn đầy đủ hiệu lực và chưa bị sửa đổi, thay thế, hủy bỏ hay điều chỉnh theo bất kỳ cách thức nào khác; Trường hợp có sửa đổi, thay thế, hủy bỏ hay điều chỉnh các quy định/chấp thuận nội bộ nêu trên, Khách hàng cam kết ngay lập tức gửi thông tin cho KSS. Nếu việc không thông báo hoặc thông báo chậm trễ dẫn đến vi phạm hoặc có thiệt hại phát sinh, Khách hàng phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với KSS, bao gồm cả trách nhiệm bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh.
- (h) Đối với trường hợp Khách hàng chuyển chứng khoán/tiền mặt từ TKGDKC sang TKGDKQ theo quy định của Phần D này, căn cứ vào phiếu yêu cầu của Khách hàng lập theo mẫu quy định của KSS, KSS sẽ thực hiện việc chuyển chứng khoán/chuyển tiền vào TKGDKQ. Trường hợp Khách hàng yêu cầu thông qua điện thoại, giao dịch điện tử...KSS sẽ được quyền thay mặt Khách hàng lập phiếu và tự động chuyển chứng khoán/tiền mặt theo yêu

cầu của Khách hàng.

D10. Quyền và nghĩa vụ của KSS

10.1 Quyền

- (a) Liên quan đến việc quản lý TKGDKQ, Khách hàng ủy quyền cho KSS và không hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ Dư nợ vay GDKQ cho KSS thực hiện các công việc sau:
- (i) Thay mặt Khách hàng xử lý TSDB để thu hồi các khoản tiền Khách hàng phải thanh toán cho KSS khi Khách hàng vi phạm một trong các quy định được thỏa thuận tại Phần D này;
 - (ii) Thay mặt Khách hàng rút tiền để thanh toán các khoản nợ đến hạn cho KSS khi Khách hàng vi phạm một trong các quy định được thỏa thuận tại Phần D này;
 - (iii) Thay mặt Khách hàng thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác đến hạn đối với KSS theo quy định tại Phần D này hay bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Khách hàng và KSS hoặc theo quy định của pháp luật.
- (b) Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSDB, các Tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định của KSS trong từng thời kỳ;
- (c) Từ chối giải ngân trong trường hợp nằm ngoài khả năng cung cấp dịch vụ của KSS;
- (d) Đơn phương xác định lại, điều chỉnh và/hoặc thay đổi tỷ lệ cho vay đối với bất kỳ mã chứng khoán nào thuộc Danh sách chứng khoán được phép GDKQ;
- (e) Đơn phương thay đổi các tỷ lệ liên quan tới quản lý, xử lý TSDB của Khách hàng..., và/hoặc thay đổi mức lãi suất cho vay, thay đổi cách thức tính lãi vay mà không cần thông báo trước;
- (f) Đơn phương xác định lại, điều chỉnh thay đổi tăng/giảm và chấm dứt hạn mức, sức mua đã cấp cho Khách hàng;
- (g) Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền đối với các tài khoản của Khách hàng tại KSS để:
- (i) Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí của Khách hàng tại KSS để thực hiện các GDKQ theo Phần D này;
 - (ii) Thu hồi nợ gốc, nợ lãi, phí, phạt và các nghĩa vụ khác đối với các trường hợp được quy định tại Điều D8 dưới đây;
 - (iii) Được quyền (nhưng không phải là nghĩa vụ) tự động chuyển tiền từ TKGDKQ (nếu có) sang TKGDKQ trong trường hợp Khách hàng không đảm các tỷ lệ yêu cầu trên TKGDKQ;
 - (iv) Tự động đóng TKGDKQ khi Khách hàng vi phạm các nội dung theo Phần D này.
- (h) Khi các khoản vay của Khách hàng đến hạn trả nợ hoặc phải thanh toán trước hạn theo các quy định tại Phần D này, KSS được quyền tự động trích tài khoản của Khách hàng tại KSS hoặc tại bất kỳ tài khoản được ủy quyền giao dịch nào của Khách hàng;
- (i) Được quyền xử lý TSDB theo quy định tại Phần D này. Trường hợp xử lý TSDB bằng cách bán chứng khoán trên các SGDCK mà không bán được (do mất thanh khoản tại thời điểm cần xử lý), KSS được quyền (nhưng không phải là nghĩa vụ) nhận chứng khoán là TSDB theo giá sàn của ngày KSS quyết định xử lý (bằng cách tự động thực hiện giao dịch vào tài khoản tự doanh của KSS) để giảm bớt tương ứng nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng;
- (j) Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng

để thanh toán các nghĩa vụ cho KSS trong trường hợp TSĐB hoặc bảo lãnh không đủ để chi trả cho KSS;

- (k) Được quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện quy định tại Điều D5 trên đây;
- (l) Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho bên thứ ba (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của KSS theo quy định của Phần D này và các văn bản bổ sung, sửa đổi kèm theo. Trong trường hợp này KSS có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách hàng bằng văn bản;
- (m) Được quyền thu Tiền lãi và/hoặc các khoản phí khác theo KSS quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và nội dung của Phần D này;
- (n) KSS có quyền gửi Thông báo liên quan đến TKGDKQ cho chính chủ tài khoản và/hoặc người nhận ủy quyền giao dịch.

10.2 Nghĩa vụ

- (a) Thực hiện nghĩa vụ thông báo cho Khách hàng các thay đổi về danh mục ký quỹ, các tỷ lệ liên quan tới xử lý, quản lý TSĐB được quy định tại Phần D này, các thỏa thuận và văn bản đi kèm (nếu có) theo phương thức do KSS quyết định;
- (b) Thực hiện đúng quy định tại Phần D này và các văn bản thỏa thuận khác (nếu có);
- (c) Thực hiện lưu giữ hồ sơ Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật;
- (d) Thông báo cho Khách hàng trước và sau khi thực hiện Lệnh bán chứng khoán thế chấp và gửi cho Khách hàng bằng sao kê kết quả giao dịch bán chứng khoán thế chấp theo phương thức do KSS lựa chọn phù hợp với T&C này.

PHẦN E – GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

E1. Giải thích từ ngữ

Trong Phần E này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1.1 **Chứng khoán phái sinh (CKPS):** Chứng khoán quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm: Hợp đồng tương lai, quyền chọn, hợp đồng kỳ hạn và chứng khoán phái sinh khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan.
- 1.2 **Đầu tư kinh doanh chứng khoán phái sinh:** Việc mua, bán CKPS niêm yết hoặc thỏa thuận giao dịch hợp đồng CKPS trên thị trường CKPS.
- 1.3 **Hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán:** Chứng khoán phái sinh dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
- 1.4 **Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ (HĐTL TPCP):** Là chứng khoán phái sinh dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có đặc điểm như một trái phiếu Chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành.
- 1.5 **Tài khoản phái sinh:** Gồm tài khoản giao dịch phái sinh và tài khoản ký quỹ của Khách hàng được KSS mở trên cơ sở yêu cầu, đề nghị mở tài khoản của Khách hàng để Khách hàng thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh.
- 1.6 **Tài khoản giao dịch phái sinh (TKGDPS):** Tài khoản của Khách hàng mở tại KSS để thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh.
- 1.7 **Tài khoản ký quỹ:** Tài khoản ký quỹ được KSS mở cho Khách hàng tại VSD để thực hiện các hoạt động liên quan đến ký quỹ tài sản, thanh toán bù trừ giao dịch CKPS.

- 1.8 **Ký quỹ:** Việc Khách hàng gửi tiền hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo việc thực hiện giao dịch và nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.
- 1.9 **Giá trị tài sản ký quỹ:** Bao gồm số dư tiền trên tài khoản ký quỹ và giá trị danh mục chứng khoán ký quỹ được xác định theo quy định của VSD và/hoặc KSS từng thời kỳ.
- 1.10 **Ký quỹ ban đầu:** Việc ký quỹ trước khi thực hiện giao dịch CKPS.
- 1.11 **Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu (MR):** Giá trị ký quỹ tối thiểu mà Khách hàng phải duy trì và do VSD và/hoặc KSS tính toán đối với số vị thế CKPS đang mở trên tài khoản giao dịch.
- 1.12 **Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền:** Tỷ lệ giữa giá trị tài sản ký quỹ bằng tiền so với tổng giá trị tài sản ký quỹ. Trong mọi trường hợp, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền phải tuân theo quy định của KSS và/hoặc các quy định của cơ quan quản lý từng thời kỳ.
- 1.13 **Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ:** Tỷ lệ giữa giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu (MR) với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.
- 1.14 **Tỷ lệ ký quỹ duy trì:** Tỷ lệ tối thiểu giữa Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với Tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà Khách hàng cần duy trì trên Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh. Khách hàng cần duy trì tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ dưới tỷ lệ này
- 1.15 **Tỷ lệ ký quỹ xử lý:** Tỷ lệ giữa Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà tại mức cao hơn mức này KSS có quyền xử lý mất khả năng thanh toán như quy định tại Phần E này.
- 1.16 **Vị thế một CKPS:** Trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.
- 1.17 **Giao dịch đổi ứng:** Việc mở một vị thế mua (hoặc bán) mới nhằm đóng một phần/toàn bộ vị thế bán (hoặc mua) đã mở trước đó.
- 1.18 **Giá thanh toán cuối ngày (DSP):** Mức giá được xác định cuối ngày giao dịch để tính toán lãi lỗ hàng ngày của các vị thế.
- 1.19 **Giá thanh toán cuối cùng (FSP):** Mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện hợp đồng.
- 1.20 **Ngưỡng cảnh báo:** Các giới hạn vi phạm về tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ, giới hạn vị thế một CKPS và/hoặc các cảnh báo khác (nếu có) được KSS quy định trong từng thời kỳ.
- 1.21 **Mất khả năng thanh toán:** Trạng thái tài khoản của Khách hàng không thực hiện đầy đủ hoặc kịp thời nghĩa vụ thanh toán lỗ vị thế hàng ngày hoặc nghĩa vụ bồi sung tài sản ký quỹ do vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ; hoặc thanh toán tiền thực hiện Hợp đồng và/hoặc không chuyển đủ nghĩa vụ thanh toán thực hiện Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ hoặc theo quy định của KSS và/hoặc VSD từng thời kỳ.
- 1.22 **Lệnh gọi ký quỹ bổ sung:** Thông báo từ KSS nhằm yêu cầu Khách hàng thực hiện nộp ký quỹ bồi补充 do tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ trên tài khoản do vi phạm các ngưỡng cảnh báo. Việc tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của tài khoản vi phạm ngưỡng cảnh báo có thể do biến động từ thị trường CKPS làm tăng giá trị tài sản ký quỹ yêu cầu và/hoặc một/một số chứng khoán ký quỹ không còn được sử dụng để ghi nhận vào tài sản ký quỹ và/hoặc chứng khoán ký quỹ thực hiện quyền (chi trả cổ tức bằng tiền/cổ phiếu/cổ phiếu thưởng/thực hiện quyền mua).
- 1.23 **Cơ quan có thẩm quyền:** Gồm Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VSD, SGDCK và cơ quan Quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác.

E2. Mở tài khoản giao dịch phái sinh

- 2.1 Trên cơ sở Hợp đồng mở TKCK và đăng ký sử dụng dịch vụ chứng khoán giữa Khách hàng và KSS, KSS đồng ý mở cho Khách hàng 01 tài khoản giao dịch CKPS và thay mặt Khách hàng để

mở 01 tài khoản ký quỹ CKPS tại VSD theo quy định của KSS trên cơ sở tuân thủ quy định về việc mở tài khoản giao dịch phái sinh của Cơ quan có thẩm quyền.

2.2 KSS không thực hiện mở tài khoản giao dịch CKPS cho các đối tượng sau đây:

- (a) Cá nhân dưới 18 tuổi;
- (b) Cá nhân không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đang chấp hành hình phạt tù, hoặc bị Tòa án cấm hành nghề kinh doanh; Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các Trưởng bộ phận, Nhân viên của thành viên giao dịch khác; và
- (c) Những đối tượng khác bị cấm giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật.

2.3 Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc tuân thủ các quy định về điều kiện mở TKGDPS. Trường hợp KSS phát hiện Khách hàng không trung thực trong việc cung cấp thông tin mở tài khoản và/hoặc Khách hàng là một trong số các đối tượng được quy định nêu trên, KSS có quyền tự động từ chối việc nhận Lệnh giao dịch của Khách hàng, ngoại trừ các giao dịch đối ứng để đóng vị thế; đồng thời tiến hành đóng tài khoản của Khách hàng ngay sau khi hoàn tất việc thanh lý vị thế của Khách hàng đó mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng.

2.4 Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp đúng, đầy đủ và cập nhật khi có sự thay đổi các thông tin cần thiết cho việc mở, quản lý TKGDPS. KSS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không cung cấp thông tin thay đổi dẫn đến việc không trùng khớp thông tin, gây gián đoạn việc giao dịch CKPS của Khách hàng.

E3. Giao dịch chứng khoán phái sinh

3.1 Sau khi mở tài khoản CKPS, Khách hàng được thực hiện giao dịch CKPS theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền về việc mở tài khoản CKPS.

3.2 Việc nhận, thực hiện và xác nhận Lệnh, kết quả giao dịch CKPS được thực hiện trên cơ sở các giao kết đã có giữa KSS và Khách hàng cho TKGDCK cơ sở. Giao dịch CKPS của Khách hàng sẽ được KSS thực hiện trên cơ sở tuân thủ các quy định của Cơ quan có thẩm quyền và của KSS trong từng thời kỳ. KSS có quyền từ chối nhận Lệnh của Khách hàng trong các trường hợp sau:

- (a) Khách hàng chưa ký quỹ đầy đủ theo quy định của KSS và/hoặc quy định của VSD, trừ các giao dịch đối ứng; hoặc
- (b) Tài khoản của Khách hàng đang mất khả năng thanh toán hoặc đang bị tạm ngừng giao dịch theo quy định của VSD, Sở giao dịch chứng khoán; hoặc
- (c) Lệnh vượt quá giới hạn Lệnh theo quy định của KSS và/hoặc quy định của VSD;
- (d) Lệnh mà cùng với các Lệnh đang chờ thực hiện trên hệ thống của tài khoản giao dịch sẽ làm vượt quá giới hạn Lệnh tích lũy hoặc Lệnh dẫn tới vị thế của Khách hàng trên tài khoản vượt quá giới hạn vị thế theo quy chế của SGDCK, VSD (nếu có); hoặc
- (e) Các trường hợp khác theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền.

3.3 Nếu Khách hàng không tuân thủ một hoặc nhiều quy định bất kỳ về giao dịch chứng khoán phái sinh, KSS có quyền từ chối thực hiện giao dịch của Khách hàng. Khách hàng cam kết không có bất kỳ khiếu kiện nào đối với KSS khi KSS từ chối thực hiện giao dịch như vậy.

E4. Ký quỹ, quản lý và xử lý ký quỹ trong giao dịch chứng khoán phái sinh

4.1 Ký quỹ giao dịch chứng khoán phái sinh

- (a) Khách hàng có trách nhiệm nộp đầy đủ ký quỹ ban đầu đầy đủ và kịp thời cho toàn bộ vị thế dự kiến mở trước khi Khách hàng thực hiện các giao dịch, ngoại trừ các giao dịch đối ứng.
- (b) Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì được KSS công bố từng thời kỳ

trên website của KSS, Khách hàng có nghĩa vụ theo dõi các thông báo của KSS được cập nhật trên website để luôn đảm bảo giá trị ký quỹ thực hiện Hợp đồng. Khách hàng phải duy trì ký quỹ cho vị thế của mình và phải bổ sung ký quỹ khi (i) tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ do KSS/VSD quy định; hoặc (ii) số dư tiền gửi ký quỹ không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì bằng tiền theo yêu cầu của KSS. KSS có quyền yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong phiên giao dịch (intra-day margin).

- (c) Khách hàng được rút/chuyển tài sản ký quỹ nếu giá trị tài sản ký quỹ vượt quá giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu do KSS quy định nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn giá trị ký quỹ duy trì do VSD quy định và thỏa mãn các điều kiện được phép rút ký quỹ.
- (d) Khi ký quỹ ban đầu hoặc bổ sung ký quỹ, KSS được quyền yêu cầu Khách hàng ký quỹ hoàn toàn bằng tiền hoặc cho phép Khách hàng sử dụng một phần tài sản ký quỹ là chứng khoán được chấp nhận làm tài sản bảo đảm theo tỷ lệ ký quỹ bằng tiền do KSS quy định trong từng thời kỳ nhưng không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ bằng tiền theo quy định của pháp luật có liên quan.
- (e) Trong thời gian ký quỹ, chứng khoán ký quỹ làm tài sản bảo đảm của Khách hàng vẫn được nhận các quyền và lợi ích phát sinh theo quy định pháp luật. Khách hàng không được sử dụng chứng khoán ký quỹ để chuyển nhượng, cho, tặng, thế chấp, cầm cố, ký quỹ, ký cược, đăng ký tài sản bảo đảm hoặc sử dụng các tài sản ký quỹ vào các mục đích khác.

4.2 Ký quỹ trong giao dịch hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ

- (a) Ngoài khoản ký quỹ ban đầu, Khách hàng phải nộp ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL TPCP bằng tiền hoặc trái phiếu trong danh sách các trái phiếu có thể chuyển giao theo quy định của KSS phù hợp với quy định của VSD (bao gồm nhưng không giới hạn: tỷ lệ nộp, thời hạn nộp...).
- (b) Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL TPCP và các tỷ lệ khác được KSS công bố từng thời kỳ, Khách hàng có nghĩa vụ theo dõi các thông báo của KSS để luôn đảm bảo giá trị ký quỹ thực hiện Hợp đồng. Khách hàng phải duy trì ký quỹ cho vị thế của mình và phải bổ sung ký quỹ khi (i) tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ do KSS/VSD quy định; hoặc (ii) số dư tiền gửi ký quỹ không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì bằng tiền theo yêu cầu của KSS. KSS có quyền yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong phiên giao dịch (intra-day margin).
- (c) Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ: được KSS công bố từng thời kỳ trên trang thông tin của KSS và/hoặc tại quầy giao dịch.
- (d) Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì và thanh toán lô vị thế hàng ngày theo quy định của KSS từng thời kỳ. Trường hợp Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ này dẫn đến việc Khách hàng/KSS phải tìm đối tác để hỗ trợ các khoản duy trì và thanh toán thì Khách hàng có trách nhiệm tự mình thanh toán toàn bộ các chi phí, phí tổn, tiền phạt (nếu có) liên quan đến việc hỗ trợ nêu trên.

4.3 Tài sản ký quỹ

- (a) Tài sản ký quỹ bao gồm: (i) Tiền mặt; (ii) Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của pháp luật: Trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh ngoại trừ tín phiếu Kho bạc; Chứng khoán niêm yết tại SGDCK (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư ngoại trừ chứng chỉ quỹ ETF); Các chứng khoán khác theo quy định của VSD từng thời kỳ; (iii) Các loại tài sản khác theo quy định của KSS và pháp luật tại từng thời kỳ.
- (b) Điều kiện ghi nhận chứng khoán làm tài sản ký quỹ:
 - (i) Thuộc danh mục chứng khoán do KSS công bố theo từng thời kỳ phù hợp với quy định của VSD;
 - (ii) Không thuộc loại bị cảnh báo, bị kiểm soát, tạm ngừng giao dịch trên SGDCK; hoặc

chứng khoán của các tổ chức phát hành đang trong tình trạng thanh lý, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập;

- (iii) Không bị cầm cố, phong tỏa, tạm giữ tại VSD;
- (iv) Thuộc loại tự do chuyển nhượng và đã được lưu ký trên TKGDCK tại VSD;
- (v) Là tài sản hợp pháp do Khách hàng đứng tên trên tài khoản lưu ký;
- (vi) Đáp ứng các điều kiện khác do KSS quy định theo từng thời kỳ (nếu có).

4.4 Quản lý tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ

- (a) KSS gửi thông báo yêu cầu Khách hàng bổ sung tài sản ký quỹ khi tài khoản vi phạm các ngưỡng cảnh báo để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì. Khách hàng có trách nhiệm nộp ký quỹ bổ sung cho KSS theo yêu cầu ngay sau khi nhận Lệnh gọi ký quỹ. Trong mọi trường hợp, nếu Khách hàng không thực hiện ký quỹ bổ sung đầy đủ và đúng thời hạn, Khách hàng được coi là mất khả năng thanh toán và KSS có quyền áp dụng các hình thức xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định của Phần E này và pháp luật có liên quan. Lệnh gọi bổ sung tài sản ký quỹ có thể được thực hiện bằng một trong các hình thức: gửi tin nhắn SMS, email, điện thoại, văn bản hoặc các phương tiện khác do KSS lựa chọn trong từng thời kỳ.
- (b) Khi Khách hàng vi phạm tỷ lệ ký quỹ xử lý, KSS có quyền thực hiện ngay các biện pháp cần thiết theo quy định bao gồm việc tự động đóng một phần hoặc toàn bộ các vị thế trên tài khoản phái sinh của Khách hàng và tất cả các biện pháp cần thiết khác để đảm bảo tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì.

4.5 Xử lý tài sản ký quỹ trong trường hợp mất khả năng thanh toán

Nếu Khách hàng mất khả năng thanh toán, KSS có quyền (nhưng không phải là nghĩa vụ) thực hiện các công việc sau:

- (a) Đinh chỉ việc nhận Lệnh của Khách hàng, đồng thời hủy các Lệnh giao dịch chưa thực hiện;
- (b) Thực hiện rút toàn bộ tiền mặt hiện có trên TKGDPN của Khách hàng;
- (c) Thực hiện rút tiền ký quỹ của Khách hàng tại VSD (nếu giá trị ký quỹ của Khách hàng vượt mức yêu cầu và được VSD chấp thuận);
- (d) Thực hiện việc đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế đối với các vị thế mở của Khách hàng nếu Khách hàng không chủ động thực hiện bổ sung tài sản ký quỹ theo thông báo đã nhận;
- (e) Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng;
- (f) Thực hiện thu toàn bộ tiền mặt hiện có và/hoặc bán, chuyển giao tài sản của Khách hàng trên các tài khoản khác mà Khách hàng hiện đang có tại KSS, bao gồm nhưng không giới hạn tiền trên TKCK (kể cả tài khoản ký quỹ) (trong trường hợp này, KSS được thu toàn bộ tiền mặt hiện có mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng); và
- (g) Các biện pháp khác theo quy định của KSS và/hoặc pháp luật có liên quan.

Tùy thuộc từng thời điểm và điều kiện thị trường, KSS sẽ tùy nghi áp dụng một/toàn bộ các biện pháp nêu trên. Nếu sau khi áp dụng toàn bộ các biện pháp nêu trên mà TKCK vẫn không đủ khả năng thanh toán, KSS sẽ phối hợp với VSD để tạm ứng nghiệp vụ nhằm thực hiện bù đắp khoản lỗ cho Khách hàng, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho KSS toàn bộ tài sản đã tạm ứng và chịu mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc xử lý tài sản nêu trên.

E5. Thanh toán

5.1 Khách hàng có nghĩa vụ:

- (a) Thanh toán lỗ vị thế: Khách hàng lỗ vị thế có nghĩa vụ thanh toán khoản lỗ cho KSS theo

thời gian do KSS quy định tại từng thời kỳ.

- (b) Thanh toán các khoản phí, thuế và các khoản chi phí liên quan khác (nếu có) khi thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của KSS và Cơ quan có thẩm quyền. Các khoản phí, thuế này được KSS công bố từng thời kỳ qua một trong các hình thức sau (i) tại quầy giao dịch của KSS (ii) công bố trên website của KSS và/hoặc (iii) phương thức khác tùy từng thời kỳ. Khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu để nắm thông tin trước khi thực hiện giao dịch.
- (c) Thanh toán các khoản tiền do KSS đã hỗ trợ thanh toán trên tài khoản của Khách hàng do các nguyên nhân bao gồm nhưng không giới hạn bởi: tài khoản phái sinh của Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán các khoản phí, thuế và các khoản chi phí liên quan khác theo quy định của cơ quan quản lý.
- 5.2 Khách hàng có trách nhiệm theo dõi việc thu phí, thuế, chi phí khác (nếu có) trên các báo cáo, sao kê của mình. Trường hợp có sự khác biệt, Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho KSS trong vòng 03 ngày làm việc. Quá thời hạn này mà Khách hàng không có phản hồi với KSS được hiểu là Khách hàng mặc nhiên xác nhận và đồng ý với việc kê khai và thu nộp thuế, phí, lệ phí và chi phí khác của KSS.
- 5.3 Trong mọi trường hợp, nếu Khách hàng không thanh toán và/hoặc thanh toán không đầy đủ các nghĩa vụ nêu tại Khoản 5.1 đúng thời gian quy định, các nghĩa vụ còn lại được xem như khoản nợ của Khách hàng được cộng dồn lại và bị tính lãi theo quy định của KSS và/hoặc Bên thứ ba (nếu có). KSS có quyền tự động rút và xử lý tài sản ký quỹ trên tài khoản phái sinh của Khách hàng, các tài sản khác của Khách hàng để thanh toán cho các nghĩa vụ nêu trên của Khách hàng cho đến khi được thanh toán đầy đủ.
- 5.4 Nếu KSS đánh giá Khách hàng có khả năng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán tại Khoản 5.1(c) trên đây, KSS có quyền tự động rút toàn bộ tài sản ký quỹ trên tài khoản ký quỹ của Khách hàng tại thời điểm đó dựa trên các quy định của các Cơ quan thẩm quyền.

E6. **Thanh toán hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ**

6.1 **Thanh toán hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ**

- (a) HĐTL TPCP được thanh toán bằng phương thức chuyển giao vật chất vào ngày thanh toán cuối cùng là ngày làm việc thứ ba (03) sau ngày giao dịch cuối cùng (E+3). Khách hàng cam kết thanh toán đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ thanh toán thực hiện hợp đồng HĐTL TPCP theo quy định của KSS và VSD từng thời kỳ.
- (b) Nếu Khách hàng nắm giữ vị thế mua đến hết phiên giao dịch của ngày giao dịch cuối cùng (E) thì Khách hàng có nghĩa vụ nộp tiền vào tài khoản giao dịch phái sinh của mình với số tiền không thấp hơn giá trị hợp đồng tính theo mệnh giá Trái phiếu hoặc thực hiện các biện pháp chứng minh khả năng thanh toán khác theo yêu cầu của KSS từng thời kỳ.
- (c) Nếu Khách hàng nắm giữ vị thế bán đến hết phiên giao dịch của ngày giao dịch cuối cùng (E) thì Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp danh sách trái phiếu được sử dụng để chuyển giao theo quy định của KSS từng thời kỳ.
- (d) Nếu Khách hàng không chứng minh khả năng thanh toán theo quy định trên hoặc không cung cấp/cung cấp không đúng, không đầy đủ danh sách trái phiếu chuyển giao theo quy định trên dẫn đến Khách hàng/KSS phải tìm đổi tác thế vị hoặc tìm nguồn trái phiếu chuyển giao thay thế và/hoặc dẫn đến việc thanh toán HĐTL TPCP theo hình thức bằng tiền thì vào ngày thanh toán cuối cùng, ngoài nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các chi phí, phí tồn, tiền phạt liên quan đến việc vi phạm nghĩa vụ nêu trên (nếu có), Khách hàng có trách nhiệm bồi thường cho các bên liên quan với số tiền được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị bồi thường} = 5\% \times \text{FSP} \times \text{Hệ số nhân hợp đồng} \times \text{Số hợp đồng}$$

Trong đó: FSP là giá thanh toán cuối cùng

- (e) KSS có trách nhiệm công khai các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ quy định tại các đoạn (b) và (c) trên để Khách hàng thực hiện.

6.2 Thanh toán giá trị bồi thường và chi phí có liên quan

- (a) Không mẫu thuẫn với các quy định khác trong Phần E này, Khách hàng đồng ý rằng nếu vi phạm nghĩa vụ nộp tiền chứng minh khả năng thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ cung cấp danh sách trái phiếu theo quy định tại Khoản 6.1(b), (c) hay (d) trên đây dẫn đến KSS phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho các bên liên quan thay Khách hàng theo quy định của VSD và/hoặc tìm đối tác thế vị, tìm nguồn trái phiếu chuyển giao thay thế và/hoặc KSS bị phạt theo quy định của VSD thì Khách hàng chấp nhận nợ và cam kết thanh toán đầy đủ cho KSS toàn bộ các chi phí liên quan và Giá trị bồi thường nêu trên cùng các khoản lãi, phạt phát sinh.
- (b) Thời hạn thanh toán: tại ngày thanh toán cuối cùng (E+3).
- (c) Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán Số tiền bồi hoàn cho KSS tại ngày thanh toán cuối cùng (E+3) (nếu có) theo công thức sau:

$$\text{Số tiền bồi hoàn} = \text{Giá trị bồi thường} + \text{Các chi phí liên quan}$$

Trong đó:

- Giá trị bồi thường được xác định theo công thức quy định tại Khoản 6.1(d) trên đây;
- Các chi phí liên quan xác định theo thực tế phát sinh do hành vi vi phạm của Khách hàng quy định tại Khoản 6.1(d) trên đây.

E7. Xử lý vi phạm vị thế

- 7.1 Khách hàng phải đảm bảo vị thế trên TKGDPS trong giới hạn vị thế theo quy chế của VSD. Trường hợp vượt giới hạn vị thế, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện các giao dịch đối ứng ngay trong ngày để giảm vị thế, bổ sung ký quỹ (nếu có) trong thời hạn quy định của KSS và/hoặc VSD.
- 7.2 Sau thời hạn nêu trên, nếu Khách hàng không hoàn tất việc giảm vị thế theo quy định thì KSS được toàn quyền chủ động phối hợp với VSD để thực hiện giao dịch đối ứng để đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế của Khách hàng. KSS có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải hoàn tất đóng vị thế của Khách hàng, do đó mọi khoản lỗ và chi phí phát sinh sẽ do Khách hàng chịu và phải thanh toán cho KSS và/hoặc VSD theo quy định liên quan.

E8. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

8.1 Quyền của Khách hàng

- (a) Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ tiền gửi, quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên TKGDPS.
- (b) Khách hàng được quyền rút, thay thế tài sản ký quỹ (khi đảm bảo tỷ lệ ký quỹ) theo đúng quy định của KSS và pháp luật; được quyền rút một phần tiền trên TKGDPS với điều kiện sau khi rút TKGDPS của Khách hàng vẫn đảm bảo tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ và các quy định khác của KSS trong từng thời kỳ.
- (c) Chấm dứt dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh với điều kiện đã thanh toán mọi khoản dư nợ, phí, chi phí liên quan, các nghĩa vụ khác cho KSS và bên thứ ba (nếu có).

8.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

- (a) Nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản hỗ trợ được KSS tự động thanh toán theo yêu cầu của VSD (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán lỗ vị thế và có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ các khoản tiền đó cùng các chi phí liên quan cho KSS theo quy định của Hợp đồng này.
- (b) Trong thời gian ký quỹ, tài sản ký quỹ không được sử dụng để chuyển nhượng, tặng, cho

cầm cố, thế chấp cho bất kỳ bên thứ ba nào, hoặc không được sử dụng biện pháp khác để rút tiền/tài sản từ tài khoản chứng khoán ký quỹ.

- (c) Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung tài sản ký quỹ, chủ động đóng bớt một phần hoặc toàn bộ vị thế mà mình đang nắm giữ để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của KSS và/hoặc VSD. Thực hiện công bố thông tin (đối với trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của KSS khi KSS phải xử lý tài sản ký quỹ là chứng khoán cơ sở.
- (d) Chủ động theo dõi, cập nhật các thông tin liên quan đến hoạt động giao dịch CKPS được KSS thông báo trên website của KSS.
- (e) Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ đúng các quy định của Phần E này; cam kết không có bất khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các quy định của Phần E này.
- (f) Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- (g) Chấp nhận các rủi ro khi đầu tư chứng khoán phái sinh.
- (h) Bồi thường cho KSS các thiệt hại (nếu có) do khách hàng gây nên.
- (i) Sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho KSS trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để chi trả các nghĩa vụ liên quan đến vị thế của Khách hàng.

E9. Quyền và nghĩa vụ của KSS

9.1 Quyền

- (a) Tự động chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền, ghi nợ, ghi có đối với các tài khoản của Khách hàng tại KSS để: (i) Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí của Khách hàng tại KSS để thực hiện các giao dịch CKPS theo Phần E này; (ii) có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự động chuyển tiền từ các tiểu khoản của tài khoản chứng khoán sang tài khoản CKPS trong trường hợp Khách hàng không bảo đảm các giá trị yêu cầu/nghĩa vụ thanh toán trên tài khoản CKPS; (iii) Tự động đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế của tài khoản CKPS khi Khách hàng không thực hiện các giao dịch theo Phần E này.
- (b) Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng.
- (c) Cung cấp các thông tin liên quan đến tài khoản của Khách hàng cho cơ quan có thẩm quyền nếu có yêu cầu.
- (d) Có quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho KSS trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để chi trả các nghĩa vụ liên quan đến vị thế của Khách hàng.
- (e) Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho bên thứ 3 (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của KSS theo quy định tại Phần E này và các thỏa thuận, các phụ lục bổ sung, sửa đổi kèm theo. Trong trường hợp này KSS có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách hàng trước khi thực hiện.
- (f) Được quyền thu tiền lãi và/hoặc các khoản phí khác đối với các khoản thanh toán lỗ vị thế theo KSS quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và thỏa thuận tại Phần E này.
- (g) KSS có quyền gửi thông báo liên quan đến tài khoản CKPS cho chính chủ tài khoản và/hoặc người nhận ủy quyền giao dịch đã đăng ký thông tin tại Hợp đồng mở TKCK và đăng ký dịch vụ chứng khoán.
- (h) KSS có toàn quyền cập nhật, thay đổi, chỉnh sửa các quy định về các thông số, tỷ lệ an toàn tài khoản trong giao dịch CKPS vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần đạt được sự chấp

thuận của Khách hàng, với điều kiện là KSS thực hiện thông báo tới Khách hàng trước khi thực hiện theo bất kỳ cách thức thông báo do KSS lựa chọn theo từng thời kỳ.

9.2 Nghĩa vụ

- (a) Mở TKGDPS theo quy định.
- (b) Thực hiện Lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng thỏa mãn các điều kiện theo quy định của KSS và thông báo cho Khách hàng kết quả giao dịch theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền; cung cấp báo cáo, sao kê về giao dịch CKPS, khớp Lệnh CKPS theo yêu cầu của Khách hàng hoặc định kỳ.
- (c) Công bố các thay đổi về các tỷ lệ, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ phái sinh và các thông tin khác theo nội dung tại Hợp đồng này, phụ lục và tài liệu đi kèm (nếu có) theo phương thức do KSS lựa chọn; thông báo tới Khách hàng về các vấn đề ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Khách hàng theo phương thức và trong thời hạn và KSS thấy là hợp lý và phù hợp với các quy định của pháp luật.

E10. Các quy định khác

- 10.1 Khách hàng tại đây xác nhận ủy thác hoạt động thanh toán bù trừ cho KSS, ủy thác việc quản lý tài khoản ký quỹ và các tài sản ký quỹ cho KSS. Khách hàng đồng ý và ủy quyền cho KSS chuyển/rút tài sản ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ cho VSD hoặc chuyển/rút từ VSD về TKPS của Khách hàng tại KSS để đảm bảo mức ký quỹ yêu cầu, các tỷ lệ, các nghĩa vụ của Khách hàng với KSS theo quy định của KSS từng thời kỳ.
- 10.2 Khách hàng ủy quyền cho VSD để ký các văn bản và thực hiện các thủ tục cần thiết để đóng vị thế, thanh lý vị thế, chuyển giao tài sản ký quỹ, bàn giao quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ cho thành viên giao dịch, thành viên bù trừ thay thế trong trường hợp Thành viên giao dịch, thành viên bù trừ hiện hữu tạm ngừng hoạt động môi giới, bù trừ CKPS.
- 10.3 Khách hàng hiểu rằng các giao dịch chứng khoán phái sinh có thể chứa đựng rủi ro tồn thắt rất lớn. Do đó, Khách hàng đã cẩn trọng xem xét các giao dịch chứng khoán phái sinh và hoàn toàn chấp nhận vô điều kiện các khoản lỗ tổng thể từ ký quỹ ban đầu và các khoản ký quỹ bổ sung mà Khách hàng nộp vào để thiết lập hoặc duy trì các vị thế của mình trên thị trường chứng khoán phái sinh.
- 10.4 Khách hàng cam kết ngay lập tức và chủ động trong việc nộp ký quỹ bổ sung trong trường hợp nhận được Lệnh gọi ký quỹ bổ sung từ KSS và/hoặc chủ động theo dõi trạng thái tài khoản CKPS để đóng một phần hoặc toàn phần các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ trong trường hợp tài khoản vi phạm các ngưỡng cảnh báo. Khách hàng xác nhận, trong trường hợp thị trường có nhiều biến động, hoặc tình trạng các vị thế mở của Khách hàng có nhiều thay đổi bất lợi hoặc tình hình tài chính của Khách hàng có thay đổi, KSS có toàn quyền điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ, yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong ngày giao dịch.
- 10.5 Khách hàng đồng ý rằng KSS có toàn quyền chủ động áp dụng các biện pháp xử lý tài khoản CKPS bị rơi vào ngưỡng cảnh báo hoặc KSS đánh giá tài khoản của Khách hàng có nhiều rủi ro vi phạm ngưỡng xử lý (vi phạm giới hạn vị thế, vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ) và/hoặc mất khả năng thanh toán và Khách hàng sẽ không thực hiện bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với việc KSS khi KSS thực hiện quyền này.
- 10.6 Nếu Khách hàng mất khả năng thanh toán và KSS đã hỗ trợ thanh toán cho Khách hàng theo quy định của VSD thì KSS có toàn quyền sử dụng tài sản ký quỹ (kể cả bán, chuyển giao tài sản ký quỹ, sử dụng làm tài sản bảo đảm hoặc để thanh toán cho mục đích khác hoặc cho bên thứ ba) mà không cần chấp thuận của Khách hàng nhằm xử lý và/hoặc thu hồi khoản hỗ trợ mất khả năng thanh toán cho Khách hàng. KSS có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt KSS xử lý tài sản ký quỹ. Khách hàng cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản của Khách hàng để bù đắp cho các khoản tạm ứng, tiền lãi, phí, chi phí và các khoản thanh toán đến hạn khác (nếu có) cho KSS hoặc bên nhận chuyển nhượng.

- 10.7 Khách hàng đồng ý rằng KSS có toàn quyền lựa chọn chứng khoán ký quỹ, quyết định các tỷ lệ ký quỹ, xác định giá trị tài sản ký quỹ và điều chỉnh các nội dung này phù hợp với tình hình thị trường và chính sách của KSS vào từng thời kỳ mà không cần được sự chấp thuận của Khách hàng.
- 10.8 Khách hàng/Người được ủy quyền giao dịch hợp pháp của Khách hàng cam kết có trách nhiệm kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tài khoản theo quy định của Phần E này. Khách hàng cam kết rằng nếu xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền của mình thì KSS không phải tham gia giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu KSS phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan giải quyết tranh chấp thì Khách hàng và Người được ủy quyền liên đới chịu các phí tổn để KSS tham gia.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

